

NGAY TAY

NĂM THỨ NĂM - THỨ BẢY 2 MARS 1940 SỐ 201 - GIÁ 0p 12

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ: 80, ĐƯỜNG QUAN THÁNH - TÊL: 874



Tin các báo. - Ngày hội Lim năm nay những nam thanh nữ tú không được phép lên đồi.

Đôi Lim năm nay bị kiểm duyệt

LU'ÔNG NGHI BỔ THẬN

LE HUY PHÁCH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bệnh thận: đau lưng, mờ mắt, ù tai, rục rầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tiểu ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tình vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thận khí mà sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, ướt qui đầu...

Có các bệnh kể trên đều dùng « Lương nghi bổ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết - sinh khí cố tinh, khỏi bại thận, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi bệnh liệt dương, chắc như vậy!

Lương nghi bổ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một hộp.

Đàn bà bắt đầu kinh

Dùng thuốc Lê huy Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHỨNG NGỌC số 80 giá 1p.50. Các bà có bệnh bắt đầu kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tím đen, khi ra khi hư nửa. Trong người bần thần mỏi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chứng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỔ HUYẾT số 21 giá 1p.00 - Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhọc mệt, dùng Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1p.00, kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khổ hoàn

Trị tận gốc các bệnh lậu!

Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thảy các thứ thuốc Tây, Tàu, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu: không cứ là kinh niên hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khổ Hoàn số 70, giá 1p.20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khổ hoàn này hiện nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuốc LE HUY PHÁCH

10 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giò) — Hanoi

Khắp các tỉnh: Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đều có đại lý bán đủ các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phách

CHỈ GIỮM

AI mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khò khè, ho có đờm trắng, xanh vàng, môi (thối), bình nhơn có khi bị hành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc gia truyền của cụ Trính Hải Long (nội tổ ông đồ họ họ). Thuốc đã cứu mạng muôn ngàn người. Có 2 thể (thứ 5p. và thứ 3p.50). Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông:

TRINH-VĂN-HÀO, Directeur Ecole Villa n. 110 rue Vassoigne Tânđinh, Saigon

C'est écrit:

Tôt ou tard vous achèterez des chemises à col BALEINÉ et TRUBÉNISÉ chez votre chemisier spécialiste

THUẬN THÀNH LONG

15, Rue du Riz — Hanoi

Agent à Namđinh:

BAZAR AU BON MARCHÉ 140-142, Paul Bert — Namđinh

Vì trùng nào nguy hiểm nhất?

Bệnh Lậu, Giang-Mai, Hạ-Cam đều có những giống trùng rất độc, làm hại thể chất (Mộng, di-tinh, đau lưng, đau xương, rứt gân, Lê loét, v. v...) và nguy cả tinh thần) Nọc độc làm di luy đả nói giềng. Chỉ có:

ĐỨC - THỌ - ĐƯỜNG

181, ROUTE DE HUÉ - HANOI

Từ phương pháp chữa bệnh cho đến cách chế thuốc là cam đoan chữa được khỏi rất nọc. Thuốc lên 0p.60. Giang-mai 0p.70, Hạ cam 0p.30 một hộp, uống một ngày.

Có đại lý ở các tỉnh.

DOCTEUR Cao Xuân-Câm

de la Faculté de Paris Ancien Médecin Chargé de l'Institut antivenérien de Huế

Chữa đủ mọi bệnh. Chuyên-trị Nội-thương và bệnh Hoa-lậu. Khám bệnh tại: 153, Henri d'Orléans — HANOI (Phố Cửa Đông, cạnh hội Hợp-Thiện) Có phòng dưỡng bệnh.

Sách « NÓI CHUYỆN TỚI CON » bán tại hiệu Thư-Kỹ, 98, Hàng Gai (Rue du Chanvre). Giá 0p.35 một quyển.

Quần áo dệt Cécé có đủ các hạng

Chemisette — Maillot de bain — Pull-over. Gilet croisé — Gilet dame — Blouson. Veston — Slip — Mi-bas sport — Bas Scout — Chandail — Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hãng dệt

Cu Chung

100, Rue du Coton HANOI

VÔ-ĐỨC-DIÊN

LIÊN TRÚC SỞ

8 Place Négrier HANOI — Tél. 77

HÔM NAY

EM VẪN ĐI CHƠI VỚI ANH ĐƯỢC !

— Úa ? Bữa nay là ngày hành-kinh của em mà !
 — Vâng ! Nhưng em đã có uống trước 1 hộp BẠCH-YẾN-HOÀN rồi
 Mấy ngày hành-kinh trước kia anh thấy em khổ sở chịu ớn lạnh cả
 ngày, hay những trận nhức đầu, cũng những cơn đau bụng kinh hèn,
 là bởi em chưa biết thuốc ấy.

— Bây giờ thì em không còn lo
 ngại ngày hành-kinh nữa. Ngày
 ấy đối với em là một sự thường.

— Thảo nào anh trông em vui
 vẻ quá !

— Và, em còn ước ao rằng,
 nếu các bạn gái được biết như
 em, thì cái ngày lo sợ nhứt của
 người đàn bà ấy, sẽ thành ngày
 không đáng sợ tí nào cả.

— Đời sẽ đẹp, và đẹp hơn nữa,
 có phải không anh ?



BẠCH-YẾN-HOÀN LÀ BẠN QUÍ CỦA THÁCH ĐÀI-GUONG
 (1 HỘP 1p.00)

Bán tại nhà thuốc **VO-DINH-DAN** 323 Marins
 Cholon, Saigon, Pnompenh.

VAN-HOA, N° 8 Rue des Cantonnais, Hanoi

TRƯỚC KHI BUỒN:

**CHEMISSETTE - MAILLOT DE BAIN - SLIP
 MAILLOT CYCLISTE VÀ FOOTBALL-
 MI BAS SPORT - PULL-OVER-CHANDAIL
 BLOUSON - COMBINAISON...**

Các ngài nên viết thư về lấy giá tại :

**HÀNG DỆT
 PHUC-LAI**

87 - ROUTE DE HUÉ - HANOI; Télég : TRICOFULAI - HANOI

Chuyên sáng-chế các kiểu thanh-nhã.

VIOKOL

Thuốc bổ huyết, chế riêng cho những
 người thiếu máu, mới ốm khỏi, làm
 cho đỏ da, chóng mạnh. 1 chai : 0p.95

**VIN TONIQUE
 DU BON SECOURS**

Rượu bổ Một chai : 2p.00

Chế tại : PHARMACIE DU BON SECOURS

Mme Nguyễn Đình - Hoàng

52, Bd Đồng-Khánh - Hanoi - Tél. 454

Mua tem cũ

Câu mua tem Pháp và
 Đông - dương hạng to :
 Từ 1p. đến 4p. một trăm.

Hỏi : **M. N. K. HOÀN**
 47. Bloc Ebaud Nord - Hanoi

KIẾN TRÚC SƯ TỰ-NGHỆ

Đã tiếp khách tại phòng giấy
 N° 21 bis Jean Soler Hanoi.
 Tél. N° 12-23.

Trước khi xây dựng bất cứ
 gì các ngài đều nên đến,
 bao giờ cũng được vừa ý.

Hạnh-phúc gia-đình

Nhân các bà tới kỳ ở cũ !

Muốn tốt tươi nên giữ màu da !

HOA-KỲ RƯỢU CHÔI nên soa !

Dung-nhan lại thấy đậm-dà hơn xưa !

Vừa giãn huyết, lại vừa răn cốt !

Về đoan-trang đẹp tốt như không !

Ngày xuân càng đượm sắc hồng !

Càng tươi màu thắm, càng nồng tâm yêu !

Giới-thiệu bạn gái.

Đào-Thị **HỒNG-LOAN**

Kính và bút máy

KÍNH : Các thứ kính dưỡng mục, cận, viễn đủ các số.
 Có hộp 200 mặt kính để thử trước khi mua, không
 lo ngại số cao, thấp hại cho con mắt.

BÚT MÁY : Ngòi verre : Kaolo, Pratic, Planzy Poure. Ngòi
 vàng : Wattermann, Parker, Semper, Four, Boy Scout.

CÁC THỨ BÚT MÁY KÈ TIỀN TỪ 2p.20 ĐẾN 33p.75

CÓ MÁY : Có máy điện khắc tên vào bút máy để làm kỷ niệm,
 không lo mất, lẫn với bút của người khác.

Nếu làm quà cho ai, mà khắc tên người bạn
 vào thì không gì nhã và quý bằng.

MAI - LINH N° 60-62, Phố Cầu Đất - HAIPHONG

— Tại sao những thanh-niên lại dẫn thân vào con đường
 truy-lạc ?

— Tại sao con đường truy-lạc đã lôi cuốn mất bao nhiêu
 tài-năng của đất nước ?

— Muốn xa tránh con đường truy-lạc, các bạn thanh-niên
 cần phải có một quan-niệm về cuộc đời như sao ?

CON ĐƯỜNG TRUY LẠC

của **THIỆU HÙNG** đã vạch rõ những
 lầm lỗi của nam nữ thanh-niên.

Các bạn sẽ tìm thấy, ở trong cuốn tiểu-thuyết này, những
 cái đơn-bạc, hư-dốn của con gái, những cái lãng-mạn, ngông
 cuồng của con trai Hà-Thành.

« **CON ĐƯỜNG TRUY-LẠC** » là cả một tấm lòng bi-ân
 của những thiếu-nữ xinh-luôi, là cả một tâm sự xót-kín
 của những thanh-niên anh-tuấn, giữa thời-đại mới này.

HÃY ĐỌC:

CON ĐƯỜNG TRUY LẠC

Cuốn tiểu thuyết mới xuất-bản, do **TAM-LANG VŨ BÌNH-CHÍ**
 đề tựa. Giá bán 0p.30

Ở xa mua sách gửi thư về :

Nhà Xuất bản Trác Vỹ

62 Phố Hàng Cót (Rue Takou) - Hanoi

QUẦN ÁO (RÉ EM

Mùa hè năm 1940

bán buôn bán lẻ

khắp Đông-dương

VINHLONG

Các nhà buôn nên

viết thư về hỏi

giá và lấy mẫu.

53 - Rue Citadelle - Hanoi

**ENSEIGNEMENT par
 CORRESPONDANCE**

Français - Mathématiques - Sciences

Mensualités

Préparation au C.E.P.C.I. 2p.00

Cours de 1ère et de 2è année P.S. 3p.00

Préparation au B.E. et D.E.P.S. 4.00

Cours de Français pour les adultes 2p.50

Pour tous renseignements, écrire à

l'École Triton

8, 8bis & 10 Résident Miribel Hanoi

Joindre une enveloppe timbrée

pour la réponse.

Diêm - Vương kén tướng



Một năm kia, Diêm Vương suy tính,
Thấy tình hình Dương thịnh Âm suy:
Loài người sung sướng mẽ lỵ,
Trần gian phần thịnh khác gì Bồng lai;
Người no đủ, đời dài, sống đầy,
Lợi sinh năm, đẻ bảy, ven mười.
Cánh đời vui vẻ lối tươi,



Cảnh Âm trái lại, hồn người vắng leo!
Mặt địa cầu đã r nhiều, đất hểm,
Nạn tử người ngay biến đến nơi.
Diêm Vương họ chỉ cho với
Đồ tham, mưu đủ tướng tài giỏi giang.
Kép thủ tướng dăm đang vững dăng,
Đề nghị tấn công các Trần-ai,



Ra tay làm cỏ loài người
Bất đắc dĩ tướng khắp nơi Cửu-
luyện.
Thần Thiên-Quá đầu tiên tình nguyện
Lên cõi Trần một chuyến mới xong.
Nhưng đi vớ một tháng rông,
Diêm Vương zel chẳng nên công
cán gì:
Liên hạ lệnh triệu về âm phủ,
Hỏi sự tình cho rõ căn nguyên.
Thần lên thảo sớ dâng lên
Rằng: "Đi kinh lý khắp miền nhân
gian,

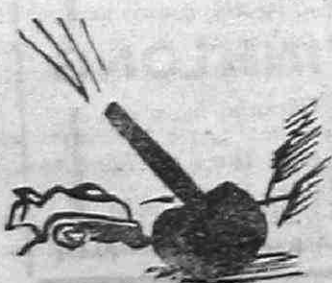
Đem theo phụ một đoàn bộ hạ,
Các tay soi đủ cả tứ hung.
Tưởng rằng lập được đầu công,
Chẳng ngờ thiên hạ đề phòng mọi
phương.
Thần dùng phép chơi hoang trụy lạc
Người đời nhiều phương pháp hộ
thân,
Khến cho bốn vị hung thần
Tửu, sắc, yếm, đồ khó phần ra tay."



Diêm Vương giận, dành xoay kế khác,
Phé này sai đến các ôn thần,
Kén đoán ác tướng, hung quân,
Râm râm, rộ rộ lên Trần ra oai.
Thả các trùng thiên thời tai hại,
Tưởng trần gian đến phải điều linh.
Ngờ đâu người rất thông minh,
Thủ thân sớ phép vệ sinh đề phòng.
Dùng khoa-học đầu cùng bệnh quỷ.
Lại sẵn sàng nhều vị thuốc tiên
Quan Ôn chịu bó tay hèn,
Diêm-Vương lại gửi trát lên triều về.
Chọn tướng khác giới nghề tấn sát,
Cử luôn thần Trần-Mạc uy linh,



Lên Trần gây nạn đao binh,
Thần bên dun dùi mảy anh độc-tài.
Đem võ lực ra oai lác ác,
Cử binh đi cướp nước tranh quyền.
Hoàn-cầu đang hưởng bình yên,
Bỗng đâu binh lửa dấy lên dưng
dưng.
Người chét uổng đầy đồng như rạ,
Ruộng vườn hoang, nhà cửa tan
tanh.
Hiện giờ ngồi lửa chiến tranh,
Con đang cháy lém, lan quanh hoàn
cầu
Làm nhân loại muôn sầu ngàn khổ,
Khến Diêm-Vương hôn hờ vai hoai.
Rằng ta kén được tướng lai,



CHUYỆN

Lộc cóc từ

NHÂN buổi đầu năm, nhiều vị lộc
cóc từ ra đời lắm.
Nhưng giá họ đoán đại khái như
thế này: năm nay có lẽ nhiều mưa
và có lẽ nhiều nắng, thì không sao.
Đấng này họ cho những lời tiên tri
của họ như danh đóng vào cột cả mới
là cau đâm.
Báo Populaire ở Saigon, có đăng
một bài tiên tri của một nhà lộc cóc
từ hình như đại tài, vừa là nhà thiên
văn nhà sao mà tinh nhâm, vừa
là thầy tướng và thầy bói nữa.
Theo nhà lộc cóc từ ấy, Đông-dương
năm nay còn hòa bình chán. Song
năm nay là năm thin và vì thế nhà
cóc từ kia nhất quyết rằng sẽ có 12
con rồng và 8 con trâu. Nhưng sao
lại 12 con rồng mà không 13 con?
Chỗ này hloh như nhà tiên tri tính
lầm mất một con thì phải. Và 8 con



trâu thì ít quá; Đông-dương nhiều
trâu hơn thế chứ? đến 3 vạn con
còn là ít, nữa là 8 con!
Thế rồi nhà lộc cóc ấy bảo vì có
trâu, có rồng nên sợ có mưa nhiều.
Đông dương nên đề phòng về nạn
lụt đi thì hơn. Ngỡ là gì! Nhưng đề
phòng cách nào nhỉ? Các nhà nông
thật nghĩ đến nát óc cũng không ra,
vì từ xưa đến nay họ vẫn tìm mà
chưa thấy gì cả. Chỉ có một cách này
để tránh nạn thủy潦 là thợ vẽ sách:
bỏ nghề nông đi làm nghề thầy bói
như nhà lộc cóc từ đại tài kia.
Ngoài ra nhà tiên tri lại còn sẵn
lòng cho ta biết rằng Đông dương
được yên ổn và thái xuất hiện ra
một nhân vật mới, đưa lại cho xứ
này nhiều việc cải cách tốt nhất là
về chính trị. Mong lắm thay! nhưng
trong khi đợi, thì ta chỉ thấy xuất
hiện ra những thầy bói là thầy bói.
Cái đó tuy không lợi gì cho ai, cũng

không đến nỗi hại lắm. Những người
có nhiều thì giờ rồi có thể đem đến
Trạng Trình hay sấm của Nostradamus
ra mà xem và rùng rợn thì thấy cả
hại đều nói đến những năm không
khiếp:

Chiến trường chốn chốn cái làm
Kể năm đây đất, kể trăm đây sông.
(Trạng Trình)

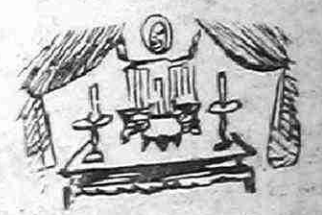
hay một cuộc tàn sát ghê gớm
Miễn là lấy việc ấy làm một cuộc
giải trí không có ảnh hưởng gì đến
đời ta cả. Chứ nếu ta cứ dựa vào lời
tiên tri của các lộc cóc từ hay của các
ông thầy bói đoán số như quỷ, để mà
hành động thì có lẽ ta đi tự tử đi còn
hơn. Là vì từ cái ăn cái uống hay việc
đi hỏi thầy bói cũng đã tiêu đi của cải
thì đời sống buồn như châu chấu.
T. VÂN

Tin mới hay cũ?

TRONG một số gần đây, K. V. & Tin
Mới có bàn đến một điều trong
luật ta: hôn nhân không thể
thành được nếu cha mẹ không cho
phép, dù người con còn vị thành niên
hay đã qua tuổi ấy. Thế nghĩa là một
người dù 60 tuổi mặc lòng, không thể
lấy vợ (hay lấy chồng) được, nếu
không có phép của cha mẹ (nếu cha
mẹ còn sống, tất nhiên)

Biết vậy, nhưng bạn đồng nghiệp
Tin Mới luận thêm một cách trang
trọng rằng: "Xã hội ta còn ở bợp" (?)
l m, cần phải lấy gia đình làm căn
bản"

Và như vậy là nếu Xã hội ta là chức
hoàn toàn thì không cần gia đình nữa!
Nhưng cái lý luận đó không đáng
cho chúng ta lấy làm lạ. Sự lạ, là bạn



đồng nghiệp mới vẽ hình như thích
cái luật cũ kia lắm. Và cứ như thế thì
cái "nới" của đồng nghiệp sẽ dần
dần tới chúng ta lại về đời ông không
từ mất.
T. S.

Sở Mùa Xuân

Các tranh khôi hài đăng trong Sở mùa Xuân - Vì nhiều lẽ, số ít anh khố
bài đăng trong S.M.X. và rồi không được nhiều. Vậy để với mỗi bạn có tranh
tặng, chúng tôi xin tặng: 6 tháng báo hay 2 cuốn sách của nhà xuất bản Đời Nay.
Vu Cười - Các ông: Ng. Phố, Ng. Như-Chúc, Tô Hòa Khang: 6 tháng báo, 2
cuốn sách Đ.N. Các ông: Tr. Ninh (H.Y.), L.V. Nam 6 tháng báo và 2 cuốn sách Đ.N.
Các trò chơi giải trí - Có nhiều trò chơi giải trí rất hay và rất công phu,
song như đã nói trong S. M. X., vì nhiều lẽ không dùng được. Nhưng tuy vậy,
đối với các ông: P.H.-Tiểu, K.G., Văn Chung, B.N.-Hò, N.F.-An, L.B.-Thủy, chúng
tôi xin tặng mỗi vị 1 cuốn sách Đời Nay.
Câu đối và văn vui. - Các ông: Lê Văn-Thảo, Cò B'c-Vân, Chiếu-Vân, B. Lợi,
Lê Ngọc-Vương, Lê Thanh, Quảng Văn, Văn Đông, Phú-Nhân, Tuệ-Phong, Đặng
Ngọc-Hò, Tam Tam, Trần Bất-Sĩ, (Văn-Thoại), xin vui lòng khắc tại tên thật và
địa-chỉ để tên gửi lên nhuận bút hay sách miễn.
Tất cả những sách biếu là kể những sách hiện có của nhà xuất bản Đ.N.
Xin nhắc các bạn dự Cuộc thi Sở Mùa Xuân
đến trước ngày 6 Mars là hết hạn.
N.N.

XA GẦN



Hữu danh vô tích sự

Hôm vừa rồi, trên một chuyến xe điện, tôi tình cờ gặp một người quen.



Biểu đó thường xảy ra làm.

Người quen của tôi ấy là hội viên của hội Uân Hoa.

Đầu đó cũng là một sự thường. Nhưng cái cơ khiến tôi khoe sự gặp gỡ kia ra đây là một điều hơi lạ thường; tôi sực nhớ ra rằng vẫn có một hội Uân Hoa ở Hanoi.

Tuy thế tôi vẫn hỏi ông bạn: Hội Uân Hoa tiến hành đó chứ?

Ông bạn nghĩ một chút rồi cho tôi biết hội Uân Hoa vẫn tiến hành; hội Uân Hoa vẫn có nhiều hội viên; hội vẫn có những điều lệ để theo; và có cả mục đích nữa.

Thực đấy.

Còn như hội Uân Hoa là hội gì, có

linh cách thế nào, và đã làm được những tích sự gì? nếu các ngài không biết thì quả không phải lỗi tại tôi.

Tôi hỏi thăm ông bạn về công việc của Uân Hoa gần đây.

Ông bạn trả lời và nói đến những sự gần gần giống như sự mục nát.

Ông bạn lại cho tôi biết trong hội lại mới thành lập một hội mới: hội... Ái hữu các hội viên hội Uân Hoa.

Mục đích: để giúp đỡ lẫn nhau và làm một vài điều gì không đến nỗi vô ích lắm. Thí dụ: hội viên nào trong Ái-hữu có vợ ở cũ, tức khắc có sửa tươi, trồng gà và quả cáp đem đến biếu.

... Chả nhẽ lại chẳng đỡ đót ra được việc gì!

LÊ TA

Cài chính dài dòng

TRONG số báo trước, mục « Chuyện xa gần », bài « Sách đáng đọc » (ở đây xin mở một cái dấu ngoặc để nói đến cái dấu ngoặc ngoặc lấy con số 1 một cách rất ngờ ngẫm vì không ăn nhập vào đâu cả. Rồi lại xin đóng cái dấu ngoặc lại) Trong bài « Sách đáng đọc » ấy, thợ xếp chữ đã thêm vào một câu rất vô nghĩa khiến độc giả có thể cho là một sự bí hiểm

Câu ấy là: « và cái dấu hỏi » (Somerset Maugham và cái dấu hỏi mà nhiều người mình đã biết tiếng như nhiều người mình đã biết tiếng truyện « Cái dấu hỏi » của Somerset Maugham không bằng!

Vậy xin cái chính: S. Maugham không hay chưa từng viết tiểu thuyết « Cái dấu hỏi ».

Trong bài ấy còn vài chữ Pháp và chữ Anh xếp lẫn, nhưng chắc độc giả thông minh của tôi đã thấy rồi chẳng cần phải cái chính.

K. H.

Độc thân và cá nhân

CÒN có người lẫn chủ nghĩa độc thân với chủ nghĩa cá nhân được ư? Nhân bên Pháp đương thực hành luật gia đình, mục đích cốt bài trừ việc hạn chế sinh đẻ, báo Patrie annamite có viết:

Những thiếu niên theo chủ nghĩa cá nhân ở nước ta gần đây hay nêu cái gương gia đình Pháp và chủ nghĩa cá nhân Pháp, rất nên suy nghĩ về sự cố gắng mạnh mẽ hiện nay ở bên Pháp để đẩy lùi tất cả uy quyền, tất cả giá trị, tất cả ảnh hưởng cho cái ý kiến gia đình càng khuyếch khích sự sinh đẻ.

Thì bây giờ những thiếu niên theo chủ nghĩa cá nhân ở nước ta vẫn còn nêu cái gương gia đình Pháp và chủ nghĩa cá nhân Pháp như xưa. Họ đã suy nghĩ kỹ rồi. Và sau khi nước Pháp

thực hành luật gia đình, họ chỉ cần phải suy nghĩ kỹ lại một lần nữa về luật gia đình mới thì hành có thay đổi gì gia đình Pháp đâu. Dĩ thường báo Xứ sở cho theo chủ nghĩa cá nhân tức là theo chủ nghĩa vô gia đình chẳng? Có họa theo chủ nghĩa độc thân!

Ấy chính luật gia đình kia chỉ với bài trừ chủ nghĩa độc thân mà thôi.

Một cá nhân đã trưởng thành thì hẳn đại gia đình đi lập thân và lập nghiệp tiểu gia đình. Đó là theo chủ nghĩa cá nhân. Nhưng đó vẫn không là làm trái luật gia đình, trái lại đó mới là thực hành triệt để luật gia đình.

Báo Xứ sở rõ ngày thơ quá! Văn nghệ thấy mấy chữ « luật gia đình » đã với mừng rỡ tưởng như chế độ gia đình nước Pháp đương lui dần về chế độ gia đình đời Xuân Thu bên Tàu.

Rồi có lẽ báo Xứ sở sẽ viết một bài xã thuyết hay hơn thế, sẽ viết như



riêng sang cho thủ tướng Daladier để khuyên nước Pháp nên theo chủ nghĩa « Đa thể » chăng?

Như thế mới thực xa cái chủ nghĩa cá nhân theo lối Xứ Sở.

Nhị-Linh

NGƯỜI Pháp có Paris, người Anh có London, người Tàu có Thượng-Hải... Trong các sách vở, trên các báo chí, họ nói đến thành phố của họ một cách tha thiết, mến yêu. Ta phải nghe người Pháp nói đến Paris, người ở Paris nói đến Paris, mới hiểu được sự yêu quý ấy đến nhường nào.

Chúng ta cũng có Hanoi, một thành phố rất nhiều vẻ đẹp, vì Hanoi đẹp thật (chúng ta chỉ còn tìm những cái đẹp ấy ra), và cũng vì chúng ta yêu mến. Yêu mến Hanoi với tâm hồn người Hanoi, cũng như người Paris yêu Paris. Trong những cuộc phiêu du, phiêu du trong các phố Hanoi là một cái thú vô song chỉ người Hanoi có - nên chú ý đến những nét đời thay của thành phố, nhận xét những vẻ đẹp cũng như những vẻ xấu của phố phường, thân mật với những thú vui chơi hay những sách làm than, với những người Hanoi cũng như ta.

Hanoi có một sức quyến rũ đối với các người ở nơi khác. Ở những hàng cùng ngõ hẻm của làng xa, hay ở những nương mát thắm trong rừng núi, bạn chều vẫn có nhiều người ngóng về một phương trời để cố trông cái ánh sáng mờ của Hanoi chiếu lên nền mây. Để cho những người mong ước bình kỳ ấy, và để cả cho những người ở Hanoi chúng ta khuyến khích yêu mến Hanoi hơn, chúng ta nói đến tất cả những vẻ riêng của Hanoi, khiến mọi sự đổi thay trong ba mươi sáu phố phường

Hanoi...

36 PHỐ PHU'Ồ'NG

đều có tiếng vang ra khắp mọi nơi.

Thạch Lam

Những biển hàng.

Đã có nhiều người nhận ra rằng phố hàng Đào là phố của... loài vật. Ở đây, có đủ để làm một gánh xiếc. Trước hết, có biển trâu vàng, đi với biển chuông cũng vàng, bản thế. Ấy là câu chuyện huyền của ông Không-Minh-Không đã được hình tượng ra bằng hai cái biển. Rồi đến biển bò vàng, cá chép vàng (cá chép hóa long thì đúng hơn, và con cá này đã trái luật chạy lên hàng Ngang rồi), con lạc đà không biết đến đây để làm gì?, con gà sống - kim kê bản thời - con hươu sao, con kỳ lân, con phượng (lại hoàng), con rùa rùa (kim quy), (con rùa này về Lúi rồi), con vịt che ô, con voi (con này cũng về rưng), và con tê-giác. Các nhà hàng còn lâu mới dùng hết được tên các loài vật. Và chúng ta nên nhận rằng trong các con vật đã dùng, không có con nào dữ cả. Con tê-giác thì kể là vật dữ, nhưng con tê-giác ở hàng Đào thì lành lắm: nó không cắn ai bao giờ cả. Không có hổ vàng, hay sư tử vàng, chẳng hạn. Vì những con vật trên kia là những con vật thần linh chẳng, hay là vì những con vật chỉ

lành, có thể gọi lòng tin của khách mua? Con trâu, con hươu, con bò... những con vật ấy có làm hại được ai bao giờ đâu? Vào nhà con trâu, con hươu mua vải, lụa chắc không bị hớ, chắc sẽ được nhà hàng tiếp đãi niềm nở và tử tế (như các bà bán hàng Annam biết tiếp khi khách chỉ mặc cả mà không mua, hay muốn mua mà trả rẻ), và nếu có bị hớ đại như một con bò thì cũng được an ủi rằng ít ra cũng là một con bò vàng.

Tôi chỉ không hiểu tại sao bỗng đứng lại có con lạc đà. Con vật này bình như lạc loài vào đám ấy, giữa những con vật mà nó không quen bao giờ. Người phương tây khinh ai thường gọi: cái anh lạc đà ấy... Theo nghĩa đó, thì con lạc đà ám chỉ nhà hàng hay khách mua hàng?

Chúng ta còn phải hỏi tại sao nhiều con vật khác không được dùng, và tại sao địa phận chúng chỉ có phố hàng Đào thôi? Lên đến hàng Ngang, xuống đến Bờ Hồ, là đã không có loài vật rồi (con cá hóa long lên hàng Ngang là trái với lẽ trời.)

« Có một người kể chuyện cho tôi rằng đó là tại hai nhà hàng ganh lỵ nhau. Nguyên hồi bấy giờ phố hàng Đào còn hẹp, nhà hai bên phố không cách nhau xa mấy. Có hai ông

chủ hiệu tơ, ngẫu nhiên một hôm cũng có một ý, là lấy con hươu làm biển hiệu. Hai con hươu cũng treo một lúc. Có nhiều sự nhầm lẫn xảy ra về sau, nhưng hai ông cũng gan, không ông nào chịu đổi con khác. Như thế được một năm. Rồi bỗng nhiên một ông lấy ngay con báo làm biển hiệu, và phao ngôn lên rằng chỉ ít lâu nữa là báo sẽ cắn hươu chết. Ông chủ hiệu kia tức khi lấy biển hiệu con hổ, và phao ngôn ngược lại. Ông chủ hiệu này chẳng chịu kém, đi ngay con báo ra con sư tử. Ông kia cũng lập tức đổi ra con voi.

« Đến con voi thì ông này... quá: vì không có con nào khờ hơn voi nữa. Voi đứng đầu trong giống vật rồi. Chỉ có cách là làm con voi to hơn. Thế rồi ông làm con voi to. Ông kia cũng chẳng chịu kém, lại làm con voi to hơn nữa. Hai con voi cứ thi nhau mà to mãi ra. Phố thì hẹp, cho nên một ngày kia hai con voi đụng vào nhau, lập cả lối đi.

« Việc đời cửa quan. Ông quan phác xử, bắt voi hai bên đều phải hé lại, và ra lệnh từ đây chỉ được dùng những con vật hiền (như voi chẳng hạn) làm biển hàng mà thôi. Những con vật dữ như báo, hổ, gấu, mèo, v.v., đều cấm tiết ».

Ấy người ta kể cho tôi nghe câu chuyện như thế. Chuyện chẳng biết có thật hay bịa, nhưng giảng tại sao người ta không dùng các thú vật dữ thì có. (tuy vậy, con tê-giác?) còn tại sao các vật chỉ có trong phạm vi phố hàng Đào, không lên hàng Ngang, không xuống Bờ Hồ thì tuyệt nhiên không.

Thiên-Si



—Gần em, anh cảm thấy những nỗi buồn biển đã mất và...

Muốn giữ cho thịt tươi lâu

NGƯỜI ta có thể để tới ba tuần lễ thịt hươu, nai, thịt bò, hoặc nhiều thứ thịt khác nữa mà không thiu được bằng cách đem quăn nó vào một miếng vải trắng rồi ủ cát xung quanh. Thịt để như thế càng ngày càng mềm lắm. Chỗ để dù khô hay ẩm, nhưng cát hòm đựng thịt cứ ủ cát cho kỹ thì thịt lâu mới thiu được.

(A. V.)

Sự thay đổi về chiều cao của người ta

CHỨNG ta có biết rằng, cũng như sức nặng, chiều cao cũng có thay đổi và cứ cách một giờ đồng hồ thì sức nặng và tâm vóc người của chúng ta lại thay đổi.

Nếu ta tự đo mình cho thật đúng khi trở dậy và lúc đi ngủ thì ta sẽ nhận thấy ta nhất mực bé đi dần dần từ sáng cho đến chiều.

Ở nhiều người sự thay đổi như thế có thể quá một phần tây và có khi đến hai phần.

Người ta lại còn nhận ra rằng ta cao lên nhiều hay ít là tùy theo cái lối thể thao mà ta tập mạnh vừa hay lắm và theo cái thì giờ ta tập lâu hay chóng.

(D. I.)

LU'OM LẠT

Gà « nhân tạo »

O Chicago người ta làm được ra thứ gà gầu như « nhân tạo ».

Tính này có 12 nhà máy hằng năm sản xuất được chừng 1.500.000 con gà, do trứng hấp ở trong những máy ấp. Gà mới nở ra thì để trong lồng mà ở đây cứ 24 giờ ngày trong khoảng 16 giờ người ta nhồi cho ăn và cho nghỉ ba bốn cách nhau thất đều theo một phương pháp khoa học; cách nuôi ấy được kết quả tốt lắm. Ngoài ra người ta lại trồng nom gà 100 đô rất cần thận. Cùng với những người chuyên môn nuôi chúng lại có những viên khản hộ cứ mỗi ngày hai lần rửa mỏ cho chúng để tránh những chứng bệnh. Gà con, được săn sóc như vậy, nhơn như thổi, thịt ăn bở và ngon lắm.

Người sành ăn rất chuộng thứ gà đó, mà kẻ giá tiền thì cũng chẳng đắt hơn gì gà thường.

(A. V.)

Loài vật nào sinh nở nhiều nhất ?

HÌNH như là loài hà. Do những công việc khảo cứu rất đống đần, người ta nhận thấy rằng một con hà có thể sinh được tới chừng 115 triệu trứng, sáu lần trong mỗi mùa. thành ra công lại mỗi năm có 690 triệu con hà lặn lặn có thể ăn được lắm.

Cứ theo cách tính đó, người ta có thể tưởng tượng trong một năm biết bao nhiêu là hà sinh ra ở trên thế gian này, tuy vậy mà giá hác giảm đi chút nào đần.

(Robinson)

Tại sao ?

TẠI sao khi có người dờ cho ta để khoác cái áo ngoài ta không so đúng tay ngay mà cứ phải lằng lằng mãi ?

— Tại sao khi muốn tìm con số thên ở góc khăn tay ta cứ phải xoay đến góc thứ tư mới tìm thấy ?

— Tại sao chẳng bao giờ có người ở trong buồng giấy một viên xấp ga ?

— Tại sao số báo có tranh ảnh mà người ta để cho mình xem ở trong buồng tiếp khách của một ông thầy thuốc vẫn là số báo đã cũ rích ?

— Tại sao khi thấy một người dợt nhiên treo lên một toa xe hỏa mà trong đó có lót, tôi lại nhận thấy — trước khi người ấy ngồi xuống — hình như tôi có ác cảm với người ta đã ?

— Tại sao những chuyện kể lại mà bắt đầu bằng câu « Nghe xong các ngài sẽ cười vỡ bụng » lại là những chuyện rỗng tuếch chẳng có lý thú gì ?

— Tại sao lại có những người đã ốm những gói kẹo càng lại thích dùng lại để ngắm nghía các cửa hàng trên những bờ hè chật hẹp ?

(Maranne)

Một cái cây làm chủ

TRONG một tỉnh ở Hoa - Kỳ, tỉnh Athens, có một cây sồi đã già trông rất đẹp, xung quanh có xây một cái bực trên đá cát. Ngay đó có một hòn đá ghi mấy giòng sau này : « Vì rất yêu quý cái cây này và vì muốn không bao giờ người ta đụng chạm tới nó, nên tôi để nó lại cho hậu-thế với 8 khoảnh (pieds) đất vuông ở xung quanh nó. — William H. Jackson ».

Ở Athens, người ta kể lại rằng trung tá Jackson, trước khi nội chiến là một tay đại điền chủ ở vùng đó; trong lúc hằng ngày đi chơi ông ta đã đi ý đến cây sồi kia — lúc đó còn non và đẹp — lấy làm thích chí lắm.

Vì nghĩ rằng cây sồi đó của mình sau này sẽ rườm rà tươi tốt lắm mà bị người ta chặt đi mất thì... buồn biết chừng nào nên vì trang-tá bèn mời nhả làm luật đến để làm giấy để lại cho cái cây miếng đất chung quanh nó. Giấy tờ về việc đó cũng phải ghi vào sổ sách của chính phủ như những giấy tờ khác.

(D. I.)

Sơn lại tháp Eiffel

CỦ bây năm một lần người ta sơn lại khắp cả cái tháp Eiffel, nghĩa là sơn lại suốt từ trên xuống dưới. Người ta không sơn từ dưới lên trên, nhưng trái lại từ trên xuống dưới. Trước hết người ta dùng độ mười, mười lăm người thợ. Rồi số thợ cứ dần dần tăng lên, càng xuống gần mặt đất bao nhiêu và càng thấp càng xuống



.. người nhẹ bản đi.

dưới càng rộng ra bao nhiêu thì số thợ lại càng tăng lên bấy nhiêu. Phải dùng tới 45 tấn sơn mới sơn được hết cái tháp và thứ sơn vàng là thứ sơn đặc dụng hơn cả là vì chỉ có thứ sơn này mới chịu được những giọt dầm mưa do những thang máy gió xuống.

(Robinson)

D. H. Định dịch



Người ốm

(Tiếp theo kỳ trước)

CŨNG có khi những người săn sóc bệnh-nhân ma ốm, vì một lẽ riêng giữ kín tình-trạng của bệnh nhân. Trong khi ấy, ta không được đến thăm và hỏi thăm gì cả.

KHI bệnh nhân đã ở ngoài vòng nguy hiểm, ta có thể gửi hoa lại — nên dùng hoa không có mùi thơm — và đến thăm luôn luôn, miễn là người dưỡng bệnh muốn và có thể chịu được những cuộc đến thăm ấy. Sự đến thăm lâu hay chóng, thời lượng lượng xem ý những người chung quanh bệnh nhân.

KHI đã khỏi hẳn bệnh, người đã ốm và những người trong gia đình phải cảm ơn các bạn bè đã đến thăm nom. Sự cảm ơn ấy có thể bằng lời nói hay bằng thư.

THẾ-HUNG

HIỆU ĐÀN :
LUTHART
Propriétaire
DUY-NG-THIẾU-TUỘC
57 Rue de Chanvre-Bazol

Guitares — Banjos
Violons — Mandolines

Đàn tiếng — Kèn —
Đep và Bền.

Hiệu đàn được nhiều
tín-nhiệm nhất hiện thời.

**Préparation au DEPSI
et au Brevet Élémentaire**
par ĐOÀN-NÔNG — NGUYỄN-LÂN — NGUYỄN ĐÌNH THỦY
Professeurs au Lycée Khải-Định — Huế

Avec la collaboration de plusieurs Professeurs des Institutions publiques et privées.

Recueil de compositions françaises, de dictées avec questions et réponses, de problèmes de géométrie, d'arithmétique, d'algèbre, de physique et de chimie, sujets donnés aux divers examens, à l'usage des élèves de 2ème et 3ème années des Ecoles primaires supérieures et des candidats au DEPSI et au B.E.

Prix de vente Op. 35

Conditions avantageuses pour les libraires
LIBRAIRIE HUONG-GIANG
21, Rue Paul-Bert, 21 — Huế

ĐÃ CÓ BẢN :
Nước mắt người đàn bà
Tiên-thuyết mới của VŨ TRỌNG-CAN

Sự hi-sinh mù-lòa của một bà mẹ An-nam 100 phần trăm khi có con làm gái mại. Giá Op. 48

Trả tiền bằng lem, gửi về :
HUONG-SON
97, Hàng Bông, Hanoi

Thêm : Op. 10 cước.



TRÔNG CÙNG

Cuộc thất trận của thủy quân Đức

GRAF VON SPEE — EXETER

Chiếc « Admiral Graf Spee » tự sát

HẬT QUẢ Nam Đại-tây dương không lợi cho thủy quân Đức. Trong vòng hai mươi năm, thủy quân Đức đã thất trận ở đây hai lần mà mỗi lần một chiếc Admiral Graf Spee đã chìm xuống biển sâu.

Chiếc thứ nhất là một chiến hạm lớn trong thủy đội của Đức hoàng; chiến hạm ấy vừa mới thăng trận ở Coronel trong hải phận Nam Mỹ, tại hạm đội nhỏ của đô đốc Anh Craddock và, sau khi qua eo biển Magellan, định tới quần đảo Falkland, một thuộc địa của Anh được cái may mắn ở trên những hải đạo lớn của hoàn cầu. Ni trong hạm đội của đô đốc Sturdee đón đầu đánh ngay. Mỗi chiếc hạm Anh giao chiến và đánh đắm một chiến hạm Đức; duy mỗi một chiếc chạy thoát, nhưng vài tuần lễ sau đây cũng bị đánh đắm nốt. Đó là một cuộc thất trận lớn. Song khi đô đốc Graf Spee thất trận. It ra ông cũng đã nêu một gương danh dự là không chịu đầu hàng và không chịu rời bỏ chiếc Scharnhorst cầm cờ hiệu đô đốc; chến hạm này đắm ngày 8 Décembre 1914, hồi 16 giờ 8 phút, mang theo đô đốc xuống đáy biển với tất cả những hy vọng của bộ là quân Đức và gia đình Đô-đốc, vì ông đã bại trận, mà chính con ông cũng chết bên cạnh ông. Ngày 17 Décembre 1939, hồi 23 giờ, một chiếc Graf-Spee cũng chìm xuống biển, nhưng lần này là một vật không hồn, vì không có người trên chiến hạm. So về phương diện thể chất thì sự bại trận này là một thất bại, nhưng về phương diện tinh thần thì sự bại trận này là một chiến thắng. Chiếc tàu mang tên một người lính thủy lớn kia là một sự thành công hơn hết trong loại « thiết-giáp-hạm bổ tẩu. » Cái tiếng hơi là lòng một chút ấy dùng để chỉ những tàu đóng về hời mà nước Đức, bất luận phải theo những điều khoản về hải quân trong hòa ước Versailles, nghĩ ra để thoát ly những điều kiện hạn chế bắt buộc phải lấy số mười ngàn tấn làm giới hạn, những kỹ sư Đức đã nghĩ được cách làm nhẹ vỏ tàu đi bằng cách bỏ hết những đinh tán và dùng toàn lối hàn siết. Và lại vỏ một chiến hạm thời nay chỉ là một nơi trú ẩn rộng để chứa đủ các thứ súng ống, càng mạnh càng hay. Sức mạnh của những đại bác là do ở chỗ bắn đến hết sức nhanh, mà như thế thì khi bắn lại càng dễ trúng đích và khi đạn

tới đích lại càng phá sâu vào rất mạnh. Súng ở những « chiến hạm bổ tẩu », có cái bại là không nhiều, nhưng được người ta chính bị chu đáo lắm nên có những khẩu súng có thể bắn xa tới 29 cây số. Sau hết vì tàu nhỏ nên vỏ mỏng, khiến tàu chạy nhanh hơn hết các tàu khác của thủy quân khắp thế giới.

Giá đóng chiếc Graf Spee đắt lắm, người ta ước tới 80 triệu marks. Nhưng chiếc Graf Spee ra đời vào một ngày đen đủi, ngày 30 juin 1924, là ngày mà hai bàn tay của Adolf Hitler đang đổ lờm vì máu những bạn hữu cũ thiết của ông ta.

Những bước đầu của chiếc Graf Spee cũng chẳng vẻ vang gì, vì nó đến đánh phá một hải-cảng kém phòng thủ của Tây-bac-nhà, thì còn có chi là nguy hiểm. Từ khi có chiến-tranh, chiếc tàu đó đã làm trọn phận sự của nó là: trở nên một chiếc tàu cướp biển; trong hai tháng giới, nó lượn trên Đại-tây-dương, khi thiếu lương thực thì đi lấy một cách kín đáo, gặp những tàu nào không phòng bị thì xông lại đánh liều, mà có khi chẳng phải đánh chác gì cả.

Một bữa kia, ba chiếc tuần dương của Anh, tầm súng kém tới 10 cây số là ít, đem cả gao giao chiến với nó, mặc dầu nhỏ hơn nhiều.

Chiếc tuần dương nhỏ anh hùng đã dám cả gao, để cho tầm súng được mạnh hơn và đứng địch hơn, tiến lại gần chiếc thiết-giáp-hạm Đức dưới ta cây số; thật là một sự « chơi treo » ghê gớm đã làm cho thủy thủ chiếc Exeter thiệt hại nhiều, nhưng thiệt hại hơn hết là chiếc Graf Spee đã phải lần chữa tới Montevideo.

Sau người ta biết có lệnh ở Bá Linh đến bắt đánh đắm chiếc thiết-giáp-hạm đó đi, vì theo luật quốc tế, nước Uruguay không thể ưng cho nó đỗ lâu ở bến nước mình được; cố nhiên là chính phủ Đức phản kháng, họ có cần gì những điều lệ về thủy quyền mà họ chỉ mong giá được rộng rãi hơn để có lợi cho họ, là nếu chiếc thiết-giáp-hạm của họ được nấn ná lại ở đó ít lâu nữa thì làm gì những tàu ngầm khác của họ chẳng đến cứu kịp.

Tiếp theo với việc đánh đắm tàu của mình, viên chúa tàu Langsdorf đã chết một cách thảm đạm, nhưng ông ta đã bắt buộc vị chúa tể nước Đại Đức phải nhận một bài học ghê gớm, bài học về danh dự;

(Xem tiếp trang 18) (Match) T. Miéa trích dịch

NGAY NAY NÓI CHUYỆN

Phạm-Đức-Khang, Nam-Định. — Muốn biết một đầu thành thị có năm châu là bắc hay nam, người ta đi đầu đó gần (phía bắc của một kim địa bàn (hay phía nam cũng được). Nếu hai đầu đều nhau, đầu thành thị cũng cùng lên với đầu kim địa bàn. Nếu hai đầu thì nhau, đầu thành thị khác lên với đầu kim địa bàn. (Lời của Conlon). Vay 1) trong hình bình xa (suranne) 2) trong hình tròn (cerule) 3) trong trái tròn (sphère) có nam châm thì bắc ở đâu? Nam ở đâu?

— Hình bình xa, hình vòng tròn hay trái tròn cũng như nhau: trong các hình thể ấy thì champ magnétique không có nữa, vì đã mất đi. Vay không cần có pole positif hay négatif, hoặc nam hay bắc nữa.

2) Những sâu bọ thường đi trái đường nhau (sens inversé) thì thân nhiên như không có vật gì gần mình. Sao hai con kiến đi trái đường nhau bao giờ cũng chạm đầu vào nhau đôi lần như chào nhau hay nói chuyện. Phải chăng chúng nói chuyện?

— Phải, đó là kiến nói chuyện, nhưng không phải nói chuyện như chúng ta đâu. Đó chỉ là một cách báo hiệu hoặc nhận nhau bằng vài dấu hiệu rất đơn sơ của hai cái lông đầu (antenne) mà thôi. Tuy vậy cũng đủ cho kiến hiểu được nhau, hoặc báo mối, cần phải kiêng, hay có sự nguy hiểm gì.

Thầy Xuân Chơn. — Muốn nuôi gà vịt, bò cày, lợn, cá... theo phương pháp của Âu Mỹ cho được có kết quả mỹ mãn, nhưng không biết những sách nói về cách thức chăn nuôi đó bán ở đâu—đây tìm ở các hiệu sách bên ta không thấy ở Pháp, nhà xuất bản nào có bán?

— Mấy năm trước, ở xứ ta đã có người đi b. những sách về cách nuôi gà, bò, lợn... của Âu Mỹ, (tôi không nhớ tên tác giả) Nhưng theo sách không đúng, vì thủy thổ và giống các súc vật ở ta và Âu Mỹ khác nhau. Phần nhiều bên Mỹ sự nuôi gà vịt rất to tát và quy củ (sur une grande échelle), ta không theo được. Ông có thể viết thư cho Elevage du Vexin-Normand, Villers en Vexin, Eure (France) qua quyền «At-régé des conseils d'Evèages, hoặc hỏi nhau, vì sở nuôi này có tiếng ở bên Pháp. Hoặc ông viết thư cho báo Vie à la Campagne (Studio d'Evèage), 79 Bd St Germain Paris (6e) — có thể nhờ báo sách nào tốt, hay hỏi ngay về cách thức nuôi cũng được.

Hai câu của ông P. Đ. Khang, và Thầy Xuân trên, gửi đến đã lần xong để thất lạc, nay mới trả lời được.

Ô. Ngô-giê-Lê (Bắc-ninh) — Các bài của ông nhiều người cũng thường hợp như ông đã hỏi, và đã có trả lời nhiều lần trong mục này. Ông nên xem lại các số báo trước.

C. V. H. Hà-phong. — Có cách gì gửi bài tại sao ông về tòa báo mà mỗi lần tìm dưới ô lại không?

— Thế lẽ nay đã nhắc lại nhiều lần. Gửi các bài đề nghị, đưa qua bằng ở ngoài và để: bài, gửi đăng báo (articles de Presse). Như thế chỉ mới có 0p03 tem thôi.

Trần văn Hàm, H. V. — Các bạn đọc thường hay phân nản mất báo, vậy mỗi tờ đầu nhà báo có gửi nhúm lùn không? Những tờ xem trước, có đủ chứng cứ có thể kiện được không? kiện thế nào? Tội nặng nề thế nào?

— Sự nhầm lẫn ở nhà báo thì ít có lắm, vì việc gửi báo làm rất thận trọng. Báo mất luôn, vì sự lơ chước của sở bưu chính chưa được hoàn bị. Nhà báo đã nhiều lần phân nản, và sở B. C. cũng hết sức tìm cách trừ khử những kẻ đánh cắp báo. Là viên chức của B. C. mà xem báo trước là phạm lỗi, có thể bị khiển trách nặng. Viết thư tố cáo cho ông giám đốc sở B. C.

Gặp lúc ô-lô chạy vào khoảng đường vắng ta muốn đón lại xin đi nhờ vài giờ sắp tới) ta có lỗi chăng? Nếu gặp phải xe người Âu.

— Không có lỗi gì cả. Đó là lúc nhẽ, xin người ta chờ giúp, nếu người ta không ưng thì thôi. Ở các nước văn minh, không ai từ chối sự giúp đỡ ấy cả, nên họ có thể làm được, vì tuy không phải là bắt buộc, nhưng người ta có lòng phần giúp nhau. Ở đây ta, một người Âu ít khi từ chối, còn người mình thì hay từ, đó là do cuộc thí nghiệm riêng của tôi.

Ngọc, Minh-lê. — Vì sao có nước lên, nước cạn, và sao lại xem trăng thì biết?

— Nước đầy là nước bề, thủy triều. Sở dĩ có thủy triều là do sức hút của mặt trăng: liên lạc là thế. Vay xem tuần trăng biết được dịp của nước triều.

P. Lorenis, Yên-bay. — 1) Người ta thường bảo là nghĩ nhiều (như các nhà thông thái) sẽ sinh lỗi trí. Có thực vậy không? hay là hơi trán chỉ là một bệnh về óc, tùy từng trạng người mắc phải?

— Không phải nghĩ nhiều sinh hối trán đâu, và chớ có mong cho đầu hồi để tỏ ra người thông thái. Hồi là do bệnh về óc, máu xấu, v. v, hoặc đội mũ nhiều (các nhà binh hay hồi sớm), ít ra ngoài trời... (Xem tiếp trang 18)

Các bạn làm việc công sò và tư sò nên chú ý

Xưa nay những hộp ruban đánh máy chữ, đã dùng rồi, đem vất đi thật là phí hoài quá. Từ nay xin các ngài dùng xong, cốp nhặt gửi lại bản hiệu xin giá tiền như sau này:

10 hộp cò rouleau	0p 50
10 hộp cả rouleau và ruban	1p.00

Cần nhất ruban không sơn, rách thì mới có giá trị.

LIBRAIRIE GÉNÉRALE NAM-KY
17 Boulevard Francis-Garnier — HANOI
Téléphone : 332

Ngày xuân giáng bút

Cả nă n cũ qua, rằm mới tới, thì dù người ta, bất cứ ai, ở vào địa vị nào, cũng muốn biết trước cái hoàn cảnh thay đổi trong suốt một năm mới đó của mình.

Theo thần pháp về khoa-học lấy số Tử-vi của Tà, thì người ta li h những ngôi sao chiếu mệnh mỗi năm mà đoán ra được những việc huyền bí về tương lai của mọi người. Khoa học này hết thảy những nhà tri-thức cổ kim đều công nhận là rất đáng, vượt hẳn lên trên những khoa-học đó của nhiều nước khác.

Gặp dịp xuân này, chúng tôi muốn có một thứ quà đặc-biệt biếu các ngài khi gải trí, mà có thể coi đó là những nhời giáng bút tiên tri cho cả một đời mình hay trong một nă n đó, nên chúng tôi xin :

Lấy biếu hẳn, mỗi anh, chị em một lá số Tử-vi

Lá số tử vi này sẽ lấy bằng chữ nho và giải đoán rõ ràng ra bằng quốc ngữ, rồi đánh máy rít mình bạch. Trong đó sẽ đoán căn cơ cả tiền vận, hậu vận suốt một đời mình, và nếu người nào muốn biết riêng một nguyên vọng gì của mình trong năm đó có đạt được không, thì sẽ được giải đoán rất tường tận.

Các ngài, ai muốn có lá tử vi qui hóa nói trên, mà lại do những cụ khoa cử lão thành đã từng lấy nhiều tử vi cho mọi người lấy giúp, thì nên kịp viết thư về và đính trước cùng ngày sinh tháng đẻ về cho nhà thuốc Thượng-Đức, 15 phố Nhà-Chung Hanoi và có kèm mandat 2p.00 để mua một quyển C. C. K. P. của nhà thuốc Thượng Đức xuất bản.

Sách C. C. K. P. có trên 1 nghìn bài thuốc chữa đã các bệnh thông thường giản dị, giầy gần 200 trang, in bằng giấy bouffant hạng tốt, gặp ngày xuân này ai mua một quyển, thì được lấy biếu 1 tập tử vi như nói trên.

Có một lá Tử-vi để chỉ những phương châm cách hành động của mình - Có một quyển Cặp-Cứu Kỳ Phương để tránh khỏi những bệnh tật tai ách, mà hàng năm lại đỡ một số tiền lớn chi phí về thuốc thang, lại thực là hoàn toàn lợi ích trong sự sinh hoạt của người ta. Các anh, chị em còn đợi gì mà không viết thư về xin lấy biếu 1 lá Tử-vi, gửi mandat về mua 1 quyển C. C. K. P.

CHỮ Ý. - Tiền cước gửi sách đi, các ngài phải chịu 5p.20, tiền giấy lấy Tử-vi biếu các ngài 1đ 5p.20, tổng là các ngài phải gửi mandat về 2p.40 tất cả.

Thư và mandat xin đề cao :
Nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC
15, phố Nhà Chung, Hanoi

ĐỒ ẤY, cách đây chừng bảy, tám năm, tôi mới đi vào làm trong Nam. Một hôm, đương ngồi cộng số thì người chạy giấy đưa lại cho tôi một bức điện tin.

- Quái, có việc gì thế này ?
Chột dạ, tôi lật đi lật lại tờ giấy xanh, rồi vội vàng số ra xem :

« Đổ vào trong ấy. Chiều hôm nay sẽ đến ga Saigon. Nguyễn thế Hưng »
Tôi hoàn hồn. Và vui vẻ bỏ bức điện tin vào túi, hy hoay cộng nốt mấy giòng số.

- Tám với bảy mươi lăm, với chín hai mươi bốn... Quái, Hưng mà phải đi vào đây nhĩ.

Ấy thế là Hưng làm tôi quên khuấy mất cộng đến đâu rồi. Ủ, Hưng mà phải đi vào Saigon thì là một sự lạ. Anh chàng đương ngồi ở một nơi mà bọn cạo giấy chúng tôi thường cho là bất di dịch, bất di dịch vì gần « mặt trời ». Anh ta làm thư ký riêng cho ông chánh, thì làm thế nào mà đi vào đây được. Trừ phi... nhưng không sao thể được, ai đi ra đến nỗi đương ở một nơi thư nhàn sung sướng lại tự ý xin đi đến chốn xa lạ bao giờ !

Chiều hôm ấy, xe lửa đến chậm. Đứng ở sân ga, xem lại bức điện tin, tôi càng thấy rõ sự vô lý của cái điện tin hoang đường. Hay là có người muốn trêu tôi chăng ? Ốc tôi vẫn lơ nghĩ, và tôi bắt đầu thấy nóng ruột.

May sao, lúc đó, còi xe rúc lên mấy tiếng, gọi trong tâm hồn người ta những cuộc viễn hành không chủ đích.

- Có lẽ anh chàng Hưng trọ ở gần ga Hà-nội, nghe mãi tiếng còi tàu nên mới có cái ý kỳ quái đi vào đây.

Tôi mỉm cười mỉa mai, nhưng không có đủ thì giờ để nghĩ xa hơn nữa. Chuyến tàu đã vào ga. Người lớ nhỏ ở các cửa toa. Hành khách chen nhau xuống. Hôm sáng, quang gánh, đồ đạc khuân xuống chật cả lối đi. Tôi chăm chú nhìn cả các toa, cố ý tìm Hưng nhưng không thấy đâu cả. Tôi thất vọng, đứng sững nhìn chuyến xe, bỗng có người vỗ vai.

Tôi quay lại thì ra Hưng, Anh chàng cười mỉa mai, miệng toác ra để lộ răng nanh, cầm tay tôi lắc rất mạnh :

- Anh đi tìm ai mà ngo ngác thế ?
Tôi định thần nhìn Hưng. Hưng có gầy đi chút đỉnh, nhưng có lẽ vì thế trông rắn rỏi hơn. Đôi mắt xèch như sâu hơn dưới cặp lông mày sặc ; mũi dọc dừa cao hơn trước, và cằm nổi hẳn lên ; mặt có vẻ cương quyết và bướng bỉnh.

- Thế ra anh đi vào đây thật à ?
- Chứ lại gì ?
Tôi cứ tưởng...

- Anh không nên tưởng gì cả thì hơn. Tôi vào là tôi vào. Ở Hà-nội mãi chán chết. Nhưng ta đi đi chứ ; tôi đi làm rồi.

Anh ta nhách nhẹ xách va ly, gờ tay vỗ người phụ, ra hiệu bảo họ đẩy hôm sáng theo.

Hưng vừa đi vừa nói chuyện. Thì ra anh chàng tự ý xin đi vào thật.

- Anh tính ! hai, ba năm giờ ở Hà-nội rồi còn gì ! Hồ Hoàn-Kiểm đẹp thì đẹp thật, nhưng chỉ là lâu quá cũng đâm chán. Ở trong số thì cụ Thọ lúc nào cũng ngủ gật, còn ông phán Thanh

THÔNG THÁ

TRUYỆN NGẮN của HOÀNG ĐẠO



thi vàng tục ra cả ngày. Ai chịu được ! Hưng luôn luôn mỉm cười xoa tay vào nhau, ra vẻ khoan khoái lắm. Cứ chỉ linh mẫn, nói năng hoạt bát, tôi nhận thấy Hưng tràn đầy sự bông bột, háng hái của tuổi trẻ.

Hưng vui vẻ trèo lên ngồi, cười nói huyên thiên. Tôi nghĩ đến một con chim xé lông. Lúc xe qua chợ Bến-thành, Hưng vỗ tay reo :

- Rực rỡ quá n'li. Thật là một cuộc rước hoa đăng. Thế này mà khôn ; đi vào Saigon thì thật hoải.

Tôi cười :
- Ấy Saigon chỉ có thế.
Hưng cũng cười theo :

- Có thể cũng còn hơn.
Mắt anh ta sáng hơn lên, cặp lông mày nhú lại :

- Tôi vào được trong này cũng khó kìa đấy, anh à. Trong số ai cũng bảo tôi đi. Nhưng tôi háo hức muốn sống một đời khác thường, vượt ra ngoài khuôn khổ.

Hưng kể cho tôi nghe những điều anh so ước. Anh muốn đi, không biết là đi đâu nữa, miễn là đến những miền xa lạ, nắng chiều, màu rực rỡ, để sống một đời mãnh liệt, đoạn tuyệt hẳn với kỷ vàng, một đời đầy rẫy tự do và độc lập.

- Không phải là tôi rút mình ra đi không chút chừa sót gì. Lúc tôi sắp rời Hà-nội, tôi đếm từng ngày, trong lòng sung sướng nhưng đến lúc xe

chạy, và mấy cột vô tuyến điện Bạch-mai mờ dần trong sương, lòng tôi nao nao một nỗi nhớ tiếc bàng hoàng. Không có một cuộc biệt ly nào, tôi mong mỗi đến cũng vậy, mà không buồn bao giờ !

Nhưng một lát sau, Hưng đã vui vẻ huýt sáo miệng, thỉnh thoảng lại ngừng lại để hỏi tôi về công việc làm ăn trong này. Tôi hỏi :

- Anh làm ở Saigon chứ ?

Hưng lắc đầu một cái thật nhanh :
- Cũng không biết nữa. Tôi phải đi nơi khác cũng chưa biết chừng. Vì lại điều đó cũng không cần gì cho lắm. Trong lòng vui vẻ, bông bột, thì cứ đi đến đâu cũng vẫn vui vẻ, bông bột như thường.

Anh nói xong, cười ra vẻ thì thào lắm. Trông anh như hiện thân của sự lạc quan, của cuộc đời mạnh mẽ ; cũng thấy vai tôi, cười lên một cái vô ý thức.

Mấy hôm sau, Hưng đượ : tin đồn ở Châu-lộc, một tỉnh miền đông Nam kỳ, giáp giới với Cao-miên. Thật là được ước thấy. Tôi chắc Hưng sẽ sướng lắm. Nhưng lúc đi tiễn anh, tôi nhận thấy anh huýt sáo kém phần mạnh mẽ. Anh bắt tay tôi, cười nói theo lời họ bảo tôi ở đây, thì anh cũng chẳng khá buồn. Nhưng không hề gì ; và lại tôi sẽ về đây luôn luôn.

Tôi đứng nhìn chiếc xe 5-tô lăn dần trên đường bụi, và bằng khuôn nghĩ đến cuộc đời phiêu lưu của anh

Tên ấy, thích thoảng tôi mới được gặp Hưng ở Saigon. Mỗi lần gặp tôi, anh cười cười nói nói, nhưng tôi cảm thấy ra như gặp nhau n.đ.đ. mỗi một thừa, và thì giờ gặp gỡ mỗi lần một ngắn ngủi hơn. Lần sau cùng tôi gặp Hưng ở Saigon, anh ta cười cười đi nhưng tôi vừa bắt tay xong, chưa kịp hỏi han gì, thì anh đã vội vã từ đi.

— Thôi, anh cho khi khác; tôi bận quá đi mất.
Nói xong, Hưng vội bước liền. Và từ đấy, tôi không thấy anh về Saigon nữa, và đã vài năm tôi mắc bận công việc quên anh chàng trai trẻ lạc quan ấy đi.

Mỗi năm ngoài, tôi mới lại gặp Hưng. Lúc ấy vào khoảng tháng sáu thì phải. Có người anh em bạn rủ tôi chơi Bê-thiền. Tôi xin nghỉ mười hôm, và hôm được phép, tôi có cái cảm giác khoan khoái được sống nhàn ngày đẹp đẽ nhất trong đời tôi.

Chúng tôi nghỉ đêm lại ở Nam-vang. Tôi nói ngay rằng trong một tiệm hát. Đó là một thú chơi của nhiều người trong Nam. Tiệm hát là một nơi hẹn hò, một chỗ nói chuyện, một chốn hội họp, và một căn phòng ngủ đêm rất tiện lợi.

Tôi đang hát giờ một điệu thuốc thì có hai người vào. Trong một cái, tôi nhận thấy dáng điệu một người trông rất quen, nhưng không nhớ rõ

rái, người ấy lên tiếng:
— Có phải bác Đạo đây không?
Tôi giật mình, nhào lại, ngờ ngợ. Giọng nói quá trì hoãn, kéo dài từng chữ một ấy, thật quả tôi chưa được nghe bao giờ. Người kia đã đứng đây, từ tốn đi sang phía tôi:

— Phải bác Đạo rồi. Quên tôi hay sao thế? Hưng đây mà.
Trời ơi, Hưng. Thế mà tôi không nhận ra. Hưng, anh chàng nhanh nhẹn, hoạt bát, bông bột của tôi ngày xưa!

Tôi vội vàng đứng dậy bắt tay Hưng, và giới thiệu với bạn. Và trong lúc hàn huyên, tôi vẫn ngạc nhiên nhìn Hưng. Một nụ cười buồn thoáng qua cặp môi của anh ta:

— Tôi khác trước lắm, phải không anh?
Tôi nói:
— Trông anh đây ra.

Đây ra thì có đấy ra thật, nhưng về răn rồi ngày xưa không còn nữa. Đôi mắt sắc sảo nhỏ lại dưới cặp mi nặng nề, và đôi má nhẽo đã lấp mất cái cảm cương quyết. Và cả buổi tối ấy, tôi băn khoăn không biết nguyên nhân gì đã thay đổi Hưng một cách lạ lùng như thế.

Trưa hôm sau tôi đến nhà Hưng chơi. Trời nắng như nung nấu. Không khí vừa ẩm vừa nóng; người ta có cái cảm tưởng đương bị hâm bằng hơi nước Uê oải, tôi giật chuông, và đến

Hưng cười lên một tiếng ngắn.
— Nhưng đó chỉ là một ảo tưởng. Hồi tôi đi về Châu-độc, tôi đã bắt đầu biết thế. Kể cũng hơi muộn rồi. Nhưng tôi chưa chịu hàng Cho neo, mỗi lần tôi gặp anh, tôi vẫn cố giữ vững lòng háng hái sắp tàn. Đến lúc tôi hiểu, xin lỗi, thì họ cho tôi về đây. Anh tính! Chẳng lại hoàn cảnh làm sao cho được! Tôi tưởng đã có lần tôi hóa điên. Trời nóng quá ầm quá. Nặng nề quá. Và mình lại nhiều thì giờ quá.

Hưng cầm bao thuốc mời tôi hút. Anh cũng lấy một đ.đ., chậm rãi châm lửa, hút một hơi dài:

— Đây tôi chỉ kể cho anh một câu chuyện rất tâm thường. Trước tôi thuê một cái gác. Trưa đến, ngủ dậy thế nào tôi cũng phải tắm mới chịu được. Không phải là tôi ưa sạch, ở Hà-nội, có khi hàng tháng tôi mới tắm một lần, nhưng mà là vì nóng bức quá, không chịu được. Những giờ ấy là giờ nhiều người tắm như tôi. Cho nên lúc tôi mở máy lấy nước, người ta cũng mở máy cả. Tôi ở trên gác cao, nước vì thế không có. Thành ra có khi đợi hàng giờ mới được tắm. Lâu rồi cũng quen dần đi, anh ạ.

Hưng ngừng lại, đứng dậy quay thêm một nấc nữa cho quạt máy chạy mau hơn. Rồi anh ta quay lại hỏi:

— Anh đã thấy nóng chưa?
— Vâng, nóng quá.

Tôi đã quen với cử chỉ chậm chạp của bạn. Và chính tôi cũng bắt đầu thấy tay chân nặng nề, không muốn cất nhắc cho nhanh nhẹn mạnh mẽ nữa.

Hưng nói tiếp:
— Ban ngày thì thế; tối đến sao thì giờ nó lâu dài thế, bình như không thể làm gì cho hết được. Xem sách? Nóng và rức đầu. Đi xem chớp bóng mãi cũng chán. Đánh bạc. Họ sát phạt nhau dữ lắm, nhưng tôi không thích. Chỉ còn có cái thú tối hôm qua của chúng mình.

Hưng mỉm cười nhìn tôi, nụ cười tôi thấy chua chát và mỉa mai lạ. Có lẽ anh tiếc thừa còn cương quyết, chống lại với nóng bức, với hoàn cảnh. Tôi muốn an ủi anh một câu, nhưng không biết nói gì:

— Trời ơi thật. Quạt vận thế này mà vẫn thấy bức.

— Rồi cũng phải quen. Bây giờ tôi không thấy nóng như trước nữa. Tôi thuần rồi.

Hưng thuần rồi thật. Phong thổ oi bức nặng nề của Nam-vang, cuộc đời chậm chạp của những người chung quanh đã thành sự hoạt bát linh mẫn của anh. Anh đã bị lừa vào khuôn khổ chung.

Sự thất bại bao giờ cũng buồn. Tôi đứng dậy từ biệt, thấy cần phải tìm đến những chốn hoạt động hơn để thoát ra ngoài cái không khí nặng nề này. Hưng yên lặng bắt tay tôi, và lúc tôi sắp sửa quay đi, anh làm như nhớ ra một điều:

— À này... hay anh cũng xin dời lên trên này cho có hạn, ở mãi Saigon chán chết. Anh nên nghe tôi. Về đây anh sẽ được rảnh hơn và được tự do hơn. Tôi cho hai tháng quay cuồng ở dưới ấy không bằng một ngày thong thả ở đây đây.

Hoàng Đạo



là ai. Hút xong, tôi đặt đ.đ. xuống, ngồi lên giường bên cạnh. Hai người lạ cũng vừa ngã bần đần, cả hai người ít nói cứ chỉ thong thả, chậm chạp. Có lẽ tôi lầm. Không có người nào quen tôi cả. Nhiều khi như vậy, đi ngoài đường, ta ngỡ như chỉ có một người mà ta tưởng là quen, và đến lúc đi quá rồi ta mới nhớ ra rằng chưa hề gặp ai lần nào.

Tôi xoay người lại, loay năn xuống, bỗng một người bên kia ngồi dậy, nhìn tôi như muốn hỏi điều gì. Chậm

lúc vào trong buồng tiếp khách, tôi mới thấy đỡ mệt mỗi một chút. Tiếng lép lép trên đá hoa. Hưng lộ vẻ bước ra, giơ tay cho tôi nắm, rồi thong thả ngồi xuống ghế. Im lặng một lúc, Hưng mỉm cười nhạt nhẽo, bảo tôi:
— Anh có nhớ hồi tôi mới đến Saigon không nhỉ? Đó là những ngày hoạt động nhất trong đời tôi. Hoạt động và ngày thơ. Tôi cứ tưởng ở chỗ nào ta cũng có thể đem sự háng hái của ta truyền cho mọi vật được.

BỆNH

DI-TÍNH

TRỊ KHỎI ĐƯỢC KHÔNG?
Người ta nói nhiều về Bệnh Di-Tính (lâm, khối phải nhắc nữa, các bạn cũng biết bình-trang và những tai hại của bệnh ấy làm dân-đi không biết bao nhiêu đời của thành-n.đ. Tuy nguy hiểm, nhưng không phải là không thể trị.
Năng tập thể-dục, sống ngoài trời sáng, tránh những điều quá kích-thích đến cực-linh, ăn uống điều-đo, là phương-pháp trị bệnh Di-Tính tốt nhất.
Ngoài ra các bạn cũng nên biết rằng có tập thể-dục mà còn uống thuốc *Cô-tinh Ich-tho-hoan* mỗi ngày, thì cái kết-quả còn mau lẹ hơn nữa.
Dùng thuốc *Cô-tinh Ich-tho-hoan*, các bạn được chữa hẳn bệnh. Mong-tinh được mau, và nếu bệnh nặng đến Di-tính hay Huyết-tinh, dù nhiều năm trong 5 hộp là thật mạnh. Cái hay của *Cô-tinh Ich-tho* là nó chữa bệnh không bao giờ trở lại.
Một hộp 1p.00
Có bán khắp nơi và tại nhà thuốc:
VÔ ĐÌNH-DẪN
Chợ-lớn, Saigon, Paom-Pênh
VAN-HOÀ
8, Cantonna's Hanoi

AN-THAI

Grand fabrique de Pousse-Pousse
Gặp khi gió kếp mưa đơn,
Dùng xe AN-THAI chẳng cần
... ở gì
Có bán đủ cả: Vải, Săm, Lốp
và đồ phụ-tùng xe-tay
N. 2, Rue Nguyễn Trọng-Hội,
Hanoi

OUVERTURE
LE SAMEDI 14 OCTOBRE 1939

CABINE
PROPHYLACTIQUE
du Docteur HÏ
Ancien Interne de l'Hôpital
St Lazare de Paris
Spécialiste des
maladies vénériennes

Ouverture en permanen
ce la nuit de 22 heures
à 6 heures du matin

Pour tous soins préventifs con-
tre les maladies vénériennes
(Bà phòng bệnh hoa-liên)
N. 2, RUE LLE HỘI-VU

HAI TRANG



Em chán nhà em quá chị ạ!
 — Ai lại cứ mỗi lần số chỉ, tuốt cúc là lại phải đến tay em sầu
 kim cho nhà em khâu!

Của N. T. Lợi

Thí dụ.
 Thầy giảng: — «mất hút» nghĩa là đi không thấy trở về nữa, bất lăm. Anh làm cho tôi một câu có chữ «mất hút».
 — Thầy con sai, thầy nhỏ đi mua thuốc phiện, hàng nửa ngày không thấy nó về: «mất hút»!

Của T. Hưng

Đã cai chưa?
 Hai anh em bạn lính lâu ngày gặp nhau, một anh hỏi:
 — À, thế nào, anh bếp Cạn đã cai chưa?
 — Mọi được một.
 — ...
 — Mới cai một nghiệm rượu, còn nghiệm thuốc phiện chưa cai.

Của Võ danh

Trẻ con đời này.
 CHA — Ngọc, si cho mẹ đọc truyện «phải nuôi con thế nào?»
 CON — Con đọc đề con thử xem ba có nuôi đúng phép không.

Của T. D. R.

Hà tiện. (Chuyện cổ tích)
 Con rết hà tiện, được ông bố vợ lại cũng hà tiện nốt. Nhân hôm tết muốn mua con lợn tết bố vợ nhưng lại sợ tốn, liền mua ngay cái tranh lợn lại

vi thường. Ông bố tức của phàn nàn với con rết:
 — Khôn nan! muốn biểu tao con lợn tu bằng ngần nào thì vẽ ngay xuống đất có tiện không! việc gì phải mất tiền mua tranh mua ảnh. Rõ phí của!

Của N.S. Đạt

Ngũ quan.
 THẦY GIÁO — Ngũ quan là những gì?
 HỌC TRÒ, nhanh nhẩu — Là quan một, quan hai, quan ba, quan tư và quan năm.

Lính dâm.
 L. T. — Ở Hanoi có lính dâm nhỉ?
 X. X. — Không!
 L. T. — Lính sen dâm chả là đàn bà là gì.
 X. X. — Ở nhĩ!

Vô danh

Sữa voi
 — Tôi có biết một đứa bé uống sữa voi, mỗi tuần lên cân được năm cân.
 — Đứa bé nào mà lạ thế?
 — Đứa bé, con con voi!

Tài nhĩ.
 THẦY — Tiếng Pháp gọi cái cây tên là gì?
 TRÒ — La plante...
 THẦY — Thế thì người trồng cây là gì?

TRÒ — ... planton a

Của Gracache

Không sợ vợ
 Ông hội trưởng hội a Bài trừ nạn sợ vợ viết thư cho các hội viên:
 — Kỳ hội đồng sắp đến này xin hoãn lại vì tôi không xin được phép vợ tôi cho đi.

Lý luận trẻ con
 ANH (đọa) — Chết, em vừa nuốt phải con sứa trong quả dáo.
 EM — không sợ! em vừa ăn thịt chim sẽ rần.

Lý luận lý toét
 TOE — Cha ơi, sao cá nó biết bơi?
 TOÉT — Thế mà cũng hỏi, nó ở dưới nước thì nó biết bơi chứ sao.
 — Vậy sao người ta cũng biết bơi?
 — Dốt lắm nữa, lúc máy bơi máy có ở dưới nước không?

Của N.V. Hoi

Chạy chậm lại.
 NGƯỜI SOÁT VÉ — Cát về này là để đi tàu hỏa, không đi được auto-rail, cụ phải trả thêm tiền vì auto-rail chạy nhanh hơn thì phải đắt hơn.
 LÝ TOÉT — Ôi chào! về! ông cứ cho chạy chậm lại! chạy nhanh chỉ tốn mệt, tích sự gì!

TÔI quen Tô vì một sự ngẫu nhiên. Một hôm, tôi với một người bạn đi rong phố ngắm cửa hàng và các cô thiếu-nữ. Đến hàng Mắm, bạn tôi bảo:
 — Nhân tiện ta đến chơi Tô đi!
 — Tô là ai?
 — Tô ấy à? Một tay khá lắm.
 Rồi bạn tôi tả Tô cho tôi nghe: một người khăng khật, sần sảng hi-sinh cho xã-hội, cho nhân-quần. Nghe bạn nói, tôi muốn gặp ngay đang anh hùng ấy.

Chúng tôi rẽ vào cái ngõ con bần thiu, hai bên mép đường hai giòng nước cầu đen lờ lờ chảy xuống cống: hạng người siêu-quần thường ngồi đợi thời trong những hang cùng ngõ hẻm như vậy.

Tô tếp chúng tôi rất niềm nở. Người Tô béo, thấp và lùn, mặt nhỏ như lẩn vào trong mỡ, nhưng không thể trông mặt mà bắt hình dung được. Có nghe Tô nói chuyện mới biết là một người có chí khí. Anh háng hái, nhiệt thành, như chỉ muốn đem ngay tài chí ra làm việc cho nước, cho dân, và nói một cách khinh bỉ đến những người chỉ biết có thân mình, ngoài ra không còn biết đến ai.

Từ đó, tôi thường lại chơi Tô, và lúc nào cũng cảm phục cái chí to tát của người bạn mới. Anh em thường ngồi nói chuyện với nhau, và đến lúc rượu đã ngà ngà say, anh Tô trở nên bằng bột một cách lạ. Anh nói, hoa tay chém không-khí như tờ ra rằng lời của anh chắc như đinh đóng vào cột, và chúng tôi lặng yên ngồi nghe, tưởng chừng như cái chí quả quyết lòng nhiệt thành của anh có thể xoay trời đất lại được. Nói xong một đoạn



CẢM XÚC

Là thi sĩ nghĩa là ru với gió,
 Mơ theo trăng, và vợ vào cùng mây,
 Bề linh hồn ràng buộc bởi muôn giây,
 Hay chia sẻ bởi trăm tình yêu mến.

Đây là quán tha hồ muốn khách đến,
 Đây là bình thu hợp trí muốn hương,
 Đây là vườn chim thả hạt mời phượng,
 Hoa mặt ngọt chen giao cùng trái điệp.

Đôi giòng mắt đã chứa trời vạn hệ,
 Đôi bờ tai nào nghe cần thanh âm,
 Cửa va vợ nghe mãi tiếng kêu thềm,
 Cửa xanh thăm thấy luôn màu nói sẽ.

Tay ấp ngực dò xem triển máu lệ,
 Nghìn trái tim mang trong một trái tim,
 Đều hiển vào giọng sôi với lời chim,
 Tiếng mơ khóc, lời reo tia nắng đẹp.

Không có cánh mà vào thêm không,
 Đi trong sân mà nhớ chuyện trên giòng,
 Trút nghìn năm trong một phút chơi vui,
 Ngắm phong cảnh giữa hai bờ lá cỏ.

Tôi chỉ là một cây kim bé nhỏ,
 Mà vạn vật là muôn đá nam châm.
 Nếu hương đêm say giấy với trăng rằm,
 Sao lại trách người thơ tình lời là?

XUÂN Đ

Anh chàng

TRUYỆN VUI

dại. Tô với anh bạn nghiên, rồi bắt đầu biện luận hàng hái, và phục thêm anh ta nói nhiều thể rút cục ăn vác nhiều hơn chúng tôi. Tôi nhiều lần thúc giục Tô ra



công việc xã-hội, nhưng mỗi lần anh ta lại than phiền về gia-đình, không ai coi sóc, tỏ vẻ bức tức lắm:
 — Nhưng rồi thế nào tôi cũng phải làm việc gì mới được.
 Việc gì, tôi không rõ, nhưng chắc là một việc to tát lắm. Và lòng tham phục của tôi đối với Tô lại càng tăng lên.
 Năm sau, tôi được tin Tô cưới vợ. Tôi lấy làm mừng cho Tô đã có người

Làm giàu theo lời Mỹ!
 Người Mỹ làm giàu bằng lối giồng cây cam, quýt, bưởi, bóng v.v
 Người Annam muốn theo gương Mỹ thì nên đọc quyển sách:
Giồng cây ăn quả
 (La culture des arbres fruitiers)
 Tác giả Nguyễn Công-Huân, Bắc-kỳ Tham-tá Nông-chính
 SẼ BIẾT giồng, tiếp, chiết cành, làm cho cây ra quả, trừ sâu, để dành quả không thối v.v... RẤT ÍCH LỢI cho những ai thích lập trại, khai khẩn đồn điền có mặt ruộng thú đến viên khí tuổi già.
 Sách giấy 226 trang, có 112 hình ảnh, Giá 1p.20 (có xa thêm 0p.30 cước)
 BÁN TẠI: **LIBRAIRIE CENTRALE**
 Directeur TÔ VĂN-DỨC N° 110 Rue du Pont en Bois — Hanoi
 Prochainement: 60 Bd Borgnis Desbordes, Hanoi

LY TOÉT

THƠ NHẠI

(Nhại bài cảm xúc của Kadın Di(à))
 Ly Toét, nghĩa là ăn thịt chó
 ăn đến đau, và rượu tít cong máy
 chưa khéo bằng bực bứt máng giầy.
 Chưa rõ bởi thịt chó, yêu mến.
 Là hủ thối cho rợn đến,
 Là bình thu hợp trí vào hương;
 Là mồm sủa chửi ở mười phương.
 Cười cười má chơn gạo càng lười đẹp...
 Gắng mắt ba vành son vạn học
 Bớt tai chỉ đón tiếng bát âm.
 Quan tay rún rún bước đi thăm
 Cửa phủ rụt rè lời bả n sẽ
 Gặp tai thừa thầy cai cậu lệ,
 Học học tiền mua chức nghị đảng tìm
 Ngủ gà ngủ vịt với... ngủ chim
 Hoàng hôn khi nghe chuông gác động.
 Quan quan quách nhưng vẫn thêm lộc
 Trong đài thì nói khoe hơn giờ;
 Tý "Sá là" thì giọt lệ đầy vơi.
 Quan dựa cách tôi cần rơm cần cỏ
 Xét chỉ là một cây kim bé nhỏ
 Mà phao câu là muôn dặm chằm.
 Bên đang đêm chót lơ có... đi rằm
 Sao lại trách người say là bậy bạ.
 HUYỀN-KIỆU

Ướp muối.

ME — Hôm nay con đang sang bên nhà Ba nữa nhè. Em no uơa mình đấy.

CON — Thế sao mẹ không bảo chú thêm mua muối mà ướp cho khỏi uơa.

Đỡ tiếc!

Mùa hè, vợ chồng ông X... đi nghỉ mát ở Sầm-sơn. Chồng lấy một vé khứ hồi và một vé một lượt. Vợ hỏi:

— Sao cậu không lấy cả hai vé khứ hồi?

— Vì vợ không biết bơi, ngộ chẳng may vợ có sao, thì... đỡ tiếc!

Của Hadoif Hoé.

Anh hùng.

— Anh ấy chính là anh hùng.

— Anh ta làm gì mà anh hùng?

— Không làm gì, nhưng tên anh ấy là Hùng.

Abat-jour.

Ông Tạ-quang-Bừa, hướng đạo ở Huế, đi dự Jamboree ở Moot (Anh) mới về có kể chuyện rằng khi ông đi có mua ở Saigon ba cái nón lá gói giấy làm xu một cái. Khi đến Pháp, ông để lại đấy, và nhờ một người quen gửi theo sau. Khi nhận được, ông rất ngạc nhiên vì phải trả thêm 35 quan tiền thuế và nhất là khi thấy người ta viết: 35 quan tiền thuế « abat joar ».

Đồ mà làm việc. Phải bắt đầu ngay thôi. Cái tạo xã-hội là công việc của bạn trẻ, của anh em mình. Kia, mời anh xơi nước đi chứ.

Tô đưa chén nước chè cho tôi, rồi nói tiếp luôn:

— Anh thử nghĩ mà xem, bọn trẻ chúng ta không làm thì còn ai làm nữa! Cần phải hành-động, cả quyết mà hành-động..

Nói đến đây, Tô nắm tay giờ lên định đập xuống bàn để tỏ lòng bâng bải, nhưng bỗng Tô vội thu tay lại, cảm chèo nước uống. Vừa lúc ấy cửa hé mở, và chị Tô bước vào, tay ôm hai bọc giấy to. Chị nói với ra ngoài, nói to:

— Có xu trả lại năm xu nhanh lên.

Rõ quay lại bảo chồng có vẻ gắt:

— Cậu ra đỡ hộ tôi một tí. Cam với táo mua cùng tuần đấy. Giờ!

Chợ hôm nay đắt quá.

Tôi đứng dậy đỡ lấy hai bọc quả. Chị Tô trả tiền xe xong, đứng nói chuyện một lúc với chúng tôi về việc mua bán. Rồi, bỗng nhớ ra, chị hỏi chồng:

— Thế cậu đã bảo dọn ban thờ chưa?

— Chưa.

Chị Tô cau mặt, trong khi Tô cúi đầu xuống nhìn mũi giày.

Thấy vậy, tôi đứng dậy từ cáo. Ra đến ngoài, tôi bỗng nghe thấy tiếng trẻ khóc và tiếng chị Tô gắt:

— Con, cậu cũng chưa cho nó uống thuốc nữa. Thật chẳng nhờ cậu được một tí gì cả.

Từ đó, tôi không dám lại chơi Tô nữa, sợ anh hàng hải nói đến những việc to tát, quên mất cả dọn ban thờ và cho con uống thuốc — TƯỜNG VÂN

VUI CU'OI



Hoa hồng bảo hoa mào gà:
— Ông đừng giữ trò hoa nguyệt ra đây. Tôi không yêu ông đâu. Mùa xuân đã đến mà ông vẫn không cạo râu ở cõ.

NỤ CƯỜI NGƯỜI ANH

Một dịp may.

ÔNG CHỦ TỊCH — Chúng tôi định mở một buổi chợ phiên bán các đồ vật tạp nham. Các bà sẽ có dịp loại bỏ những đồ vật không cần dùng đến nữa, nhưng với đi thì phí. Và, thưa các bà, các bà chớ quên đưa các ông ấy đến nhè.

Đễ chịu.

Bà già dặt chừa bè năm tuổi lên giường ngủ. « Cháu nằm gần nhè. Gờ cháu muốn nghe bà kể chuyện cổ tích không? »

ĐƯA TRẺ bắt đầu cọ quay — Bà ơi, tôi nay thì không a.

— Thế bà sẽ ru cho cháu ngủ nhè.

— Không, bà đừng ru.

BÀ phân vào quả. — Thế cháu muốn gì hở cháu?

CHÀU bần — Hay, thế này nhè.

Bà thử đi chỗ khác để gần cháu ngủ xem.

Phản thưởng.

CÓ THIẾU NỮ — Một cái tem năm xu, xin ông.

NGƯỜI BÁN TEM — Kia, có không nhận được tôi à?

THIẾU NỮ — Không

NGƯỜI BÁN TEM — Có nhớ lại xem. Mùa hè của rồi, khi có đũa thuyền ở Sầm sơn, chính tôi đã cứu cô thôi.

THIẾU NỮ, đỏ mặt — À... vâng phải rồi. Thế thì bây giờ ông cho tôi một lá tem năm xu, thưa ông.

(The humorist)

Khoe.

BỐ — Đứa bé nhà tôi đã bắt đầu

MINH



— Bác Xã già tôi một hào.

— Ô hay, tôi vay bác bao giờ?

— Hôm qua tôi mừng tuổi cho con bác hai hào, bác mừng tuổi thẳng C, nhà tôi một hào, không còn nợ một hào là gì?

(The humorist)

nói được rồi. « Ba, Ba, thầy đã đi làm về, đi làm về! »

KHÁCH — Là nhĩ Cháu bác mới được có năm tháng!

BỐ — Thật ra, nó cũng không nói hết được câu ấy. Nó mới chỉ nói đến Ba, Ba, mà thôi.

(The humorist)

Tại sao?

— Việc gì mà nghĩ ngợi thế, hở anh bạn?

— Tôi vừa mới viết cho một tờ báo đề hỏi tại sao con gái lúc hỏi tôi người nào cũng nhắm mắt.

— Thế họ trả lời làm sao?

— Họ dốt xem ảnh của tôi.

(The humorist)

T. L. (học dịch)

Chàng Tô

VUI và TUỢNG VÂN

giúp đỡ về việc gia-đình, và mừng cho xã-hội sắp được một người bảnh bải ra làm việc.

Từ đấy, Tô trở lên trầm ngâm ít nói. Chúng tôi chắc anh đương trù tính những việc kinh thiên động địa, và vì thế không dám hỏi anh ta nữa.

Ngày qua tháng lại, Tô vẫn trầm-ngâm trù-tính, và vợ Tô để được một đũa con mồm-mím. Rồi tôi có việc phải đi xa, không nhớ đến con người chỉ khí ấy nữa.

Năm nay về Hà-nội ăn tết, tôi bỗng nghĩ đến Tô và tin chắc rằng anh không còn ở đấy nữa, có lẽ đương phiêu bạt trong một đờn mưa gió, hợp với phi bình sinh của anh.

Tuy vậy, không hiểu sao tự nhiên hôm vừa rồi tôi lại đến ngõ anh ở. Rãnh hai bên đường câu bầu hơn một ít, và đường đi lầy lội hơn xưa, còn thì cái ngõ hẻm ấy vẫn đáng để cho bậc siêu quần ầu minh để đợi thời.

Tôi thấy tôi, mừng lắm, cố ép tôi uống mấy chén rượu ngọt. Anh em hẳn huyền, câu chuyện đậm đà dần. Tôi mừng khi thấy anh vẫn háng hái như xưa. Anh nói về thời thế, giọng thiết tha cảm-động, rõ ra người ruột gan nung nấu với những vấn đề xã-hội:

— Ta cần chung sức; nhau lại!

PARAITRA PROCHAINEMENT :

ĐÀO MỎ

Roman documentaire inédit de : NGUYỄN VY

EDITIONS LIBRAIRIE CENTRALE

TÔ VÂN-ĐỨC DIRECTEUR

En vue d'une nouvelle organisation, à partir du 15 Mars 1940, le magasin et la rédaction des éditions Librairie Centrale seront transférés au Boulevard Berguis Desbordes N 60.

Les journaux et revues de France, romans, livres classiques, et les articles scolaires sont en permanence à la disposition du public.



TIỂU THUYẾT của KHÁI-HƯNG

(Tiếp theo và hết)

XIII

TRONG luôn ba hôm, ngày nào Nam cũng miệt mài làm việc cho tới gần tối, và đêm nào chàng cũng đi chơi mãi đến một, hai giờ khuya mới về. Nhiều lúc chàng mơ màng tưởng mình vẫn sống đời cô độc ngày xưa, cái đời vô tư tự chàng thường nói, và nay chàng như nhớ tiếc, cũng chỉ nhớ tiếc vãn vơ thôi chứ không hề đem so sánh với cái đời hiện đương sống.

Nhưng chiều nay chàng nhận được một bức thư.

Ngay lúc nhào ra cổng và thấy người đưa thư kéo chuông, tâm linh đã báo cho chàng biết rằng đó là thư của Lan. Chàng hiểu sao, chàng cảm thấy một luồng lạnh chạy khắp thân thể, như khi chàng chợt thất vọng điều gì.

Chàng cầm vào về cái phong bì, ngắm nghía nét chữ nắn nót của Lan: « Đây là bức thư thứ nhất của Lan từ ngày cưới. » Ý nghĩ ấy khiến chàng hơi lấy làm tự thẹn, vì chàng nhớ mới năm ngoài khi vừa nhận được thư của vị hôn thê, chàng vội vàng xé phong bì ra đọc ngấu đọc nghển, rồi đọc đi đọc lại ba, bốn lần không chán. « Sao ngày ấy Lan có duyên thế! » Nam mỉm cười nghĩ tiếp luôn: « Nghĩa là ngày nay Lan không có duyên? » Và mồm mai tự đáp thềm: « Phải, bao giờ có vợ chưa cưới chàng có duyên hơn có vợ cưới rồi! » Tự nhiên chàng thấy mình lệ bực với

Lan, và trong vai giầy chàng rất cảm động, hối hận.

Chàng vừa đọc được mười giòng trong thư, tình tình chàng đối với Lan đã đổi khác hẳn, trái ngược hẳn, và chàng chỉ còn thấy bút rứt khó chịu. Vì sau mấy câu hỏi thăm, Lan nói ngay vào chuyện, một câu chuyện dài dòng, lời thối, bịa đặt. Mà lời vắn của Lan mới kiểu cách, mát mẻ làm sao! Nam mong biết rõ ngay lỗi mình đã phạm đối với Lan, đến nỗi đọc nhảy từng đoạn để chóng đến cuối thư. Nhưng rồi chàng lại thông thả đọc một lần thứ hai Lan đã khéo gợi lòng tự ái của chàng: nàng bảo thẳng cho chàng biết rằng Trinh yêu chàng và chàng cũng yêu Trinh. Nàng lại thêm ở mục « Tai bút »: nếu ái tình của hai người quả thành thực thì nàng có thể tự hy sinh để hai người lấy nhau, vì đã hết tình yêu thì vợ chồng chỉ còn một cách xử trí ừ ờ thỏa: là ly dị.

Nam không sao không sung sướng tự hỏi: « Mình yêu Trinh? Và Trinh yêu mình? » Một ái tình mới mẻ, đột ngột như vừa chiếu sáng tâm hồn chàng « Vô lý! » Chàng không rõ hẳn rằng chàng bảo ai vô lý, cái gì vô lý: lòng ngờ vực của Lan hay ái tình mới nhóm của chàng. Có lẽ đó chỉ là một câu thốt ra từ nơi tiềm giác. Cũng có lẽ đó là một lời vô nghĩa của lòng sung sướng.

Dẫu sao Nam cũng cau có, gât gông thềm: chàng tự lừa dối chàng. Dần dần sự cau có gât gông của chàng trở nên thành thực: chàng thành thực cảm thấy chàng giận

Lan lắm. Và chàng lấy bút giấy ra viết cho Lan một bức thư. Nhưng chàng chỉ đề xong nửa tháng. Đoạn, ngồi bần thần nghĩ ngợi.

Sau một lúc lâu chàng bỗng bật cười lên tiếng và viết tiếp: « Lan, vợ yêu quý của anh ». Thoạt đầu, trong lúc tức bực, — tức bực giả dối, — chàng đã định đề vắn tắt:

« Lan ». Nhưng chàng lìm ngay lại và tự nhủ: « Như thế, phỏng có ích gì? » Rồi chàng định viết cho Lan một bức thư, lời lẽ thực nồng nàn âu yếm, tuy vẫn có giọng mắng trách, — cũng mắng trách âu yếm.

Vì chàng vừa chợt thấy mình có lỗi, có tội với Lan. Khi người ta có tội với người yêu, thì chả còn cách chuộc tội nào mâu nhiệm bằng nói với người yêu những lời nồng nàn âu yếm. Nói có lẽ còn hơi khó, người yêu có thể thấy mình lúng túng, nhưng viết trong thư thì còn sợ gì ngược tay nữa, cứ việc moi óc tìm những chữ hết sức dịu dàng, hết sức thương mến, những tình tình hết sức cảm động, hết sức thành thực.

Nhưng thư vẫn không đi xa hơn được một giòng nào. Lại vừa gặp giờ ăn Tối nghĩ nhớ vừa ra mời, chàng rút bút đứng dậy liền: « Đề tối nay lĩnh mịch viết để hơn »

Quả nhiên ăn xong, Nam lại ra bàn viết ngồi đăm đăm nhìn tờ giấy trong khung ảnh sáng vương của chếc đèn đèn có chụp xanh hình kim tử thấp không ngọn. Mãi sau chàng mới quả quyết nghĩ thềm: « Đây này, ta là một nghệ sĩ. Và thiên tiểu thuyết ta soạn đến một quãng khó khăn, tẽn mặt tình thế khó khăn; vợ ngờ vực chớ có ngoại tình. Bây giờ ta phải khiến người chớng gửi một bức thư cho vợ để tỏ rằng vợ đã lầm, đã ngờ vực vô lý, để bộc bạch những tình tình tốt đẹp, ngay thẳng thành thực của mình. Mình không thành thực, thì cần gì? Sự thành thực có vẻ rất giả dối, trái lại sự giả dối có khi dấy về thành thực. Mà bây giờ thì mình chỉ cần dấy về

thành thực. »

Ý nghĩ ấy làm chàng cười ngất. Rồi chàng viết thẩn thoắt. Tư tưởng, nọ kể tiếp tư tưởng kia đến mau hơn là ngòi bút chạy soàn soạt trên giấy. Nhưng chàng bỗng ngưng lại sau một câu mà chàng chợt thấy không xuôi, câu « em ngờ vực Trinh », thì thực tội nghiệp Trinh! » Chàng cho câu ấy âu yếm quá,

âu yếm đối với Trinh, cố nhiên. Và chàng tự nhủ: « đó là một gáo dầu rưới vào đồng củi đương cháy!... Hơn hết là đừng dă động gì đến Trinh! »

Nam vừa xóa câu của mình vừa thì thầm trong trí: « Không dă động đến Trinh. » Chính lúc ấy chàng nghĩ đến Trinh nhiều lắm, nghĩ đến với tất cả tình âu yếm. Và chàng thôi viết để nhìn theo đàn muỗi xanh khiêu vũ dưới chup đèn, trong ánh sáng, mà mơ mộng lời Trinh. Chàng thấy hiện trong ký ức sáng sủa hình ảnh cô thiếu nữ tươi trẻ, xinh đẹp, nhất là ngày thơ, ngoan ngoãn. Chàng nhớ lại những lời nói của Trinh, những cử chỉ của Trinh. Và thấy Trinh hoàn toàn.

Chàng vội mỉm cười tự chế riếu: « Hoàn toàn! Trước kia mình cũng thấy Lan hoàn toàn. Nghĩa là các cô thiếu nữ thì có nào cũng hoàn toàn! Chàng thấy nảy ra một ý tưởng: « Hay họ chỉ hoàn toàn trong cái đời thiếu nữ... Nếu quả thế thì mình đã phạm một tội nặng lắm: làm cho Lan mất hoàn toàn! » Chàng cười vui thú và đứng lên đi đi lại lại trong phòng. Gần nửa giờ qua. Tiếng giầy cồm cộp như thu lấy cả trí nghĩ. Bỗng chàng ngưng lại cầm tờ giấy nhằm đọc một lượt, rồi vội ra vút xuống đất. Đoạn chàng đi thay quần áo để lên phố. Nhưng mặc xong quần áo, chàng lại cỡi ra, thay quần áo ngủ. Chàng bảo khoản khó chịu mà chẳng muốn tìm hiểu vì sao.

Đêm ấy Nam loay hoay trên trọc mãi khuya mới ngủ được.

Sáng hôm sau Nam dậy muộn. Vì thói quen chàng nghĩ qua đến mọi việc phải làm, ra xuống dọn báo thợ mấy câu rồi đi ăn sáng. Chàng phải đem hết nghị lực ra mới giữ được tâm trí khỏi lờn vờ đến Trinh. Chàng cho thế là mơ mộng hảo huyền, là vô lý, là trẻ con.

Dùng qua loa cốc cà phê sữa nóng vội vàng, rồi đi mặc quần áo lên phố. Chàng cũng không định đi đâu. Mãi lúc qua hàng Trinh, chàng mới biết rằng chân chàng đã đưa chàng đến thẳng đó. Chàng kinh ngạc và không hiểu mình kinh ngạc thực hay vô kinh ngạc. Nhưng chàng cũng tiến vào hàng.

Trinh ngồi trên phản, sửa người, khuất sau hàng quế. Cảnh tượng

ly Nam thấy qua mắt và thân mặt
lấm. Trinh cất giọng trang nghiêm
hỏi đầu :

— Ông mua gì ?

Nam cười đáp :

— Có bán cho tôi một lạng miến.
Hỏi nhìn vào phía trong hỏi :

— Cậu đi vắng à ?

Lam như mình cốt đến chơi Kế.
Trinh đáp :

— Cậu em đi dạy học.
Nam không giữ nổi vui mừng, và
vào vợ hỏi lại :

— B dạy học ?

— Vâng đi dạy học. Để anh quên
ràng thấy em dạy vẽ ở trường...

— À phải, tôi nhớ rồi, anh Kế
dạy ở một trường tư... Ủ nhỉ !

— Vậy anh chỉ cốt đến chơi với
cậu em ?

Câu hỏi như có vẻ khiêu khích.
Nhưng Nam giữ giọng bình thân
đáp lại :

— Thì ờ nhiên ! Chẳng lẽ tôi đến
mua miến !

— Chỉ vắng nhà, thì anh đi mua
miến cũng chẳng sao, nếu anh thích
ăn món cua sào miến.

Nàng như chợt nghĩ đến Lan :

— À chị Lan đã về chưa, anh ?

— Về đã lâu !

— Chị về Hà-nội rồi, thế mà...

— Không, về Quảng Yên ấy chứ.
Về nhà Lan kia chứ ! ... À có câu
chuyện buồn cười quá...

Nam ngừng lại, bên lên nhìn
quanh. Trinh lơ đãng hỏi :

— Có chuyện gì buồn cười thế ?

Nam coi như mình đã tiến rồi
thì không thể lùi được nữa ; kỳ
thực ngay từ đêm hôm qua chàng
đã có ý đem bức thư của Lan phó
với Trinh. Chàng lặng lẽ mở ví lấy
bức thư đưa cho Trinh và nói :

— Đây, Trinh xem Lan có vô lý
không ?

Rồi chàng đứng ngẫm diện mạo
Trinh trong khi nàng chăm chú
đọc. Chàng kinh ngạc vì thấy sắc
mặt Trinh không thay đổi. Nàng
thần nhiên — hơi lạnh lùng nữa —
trả lại Nam bức thư :

— Vâng vô lý thực !

Nam nhìn Trinh hỏi :

— Sao lại có thể thế được nhỉ ?

Trinh nhắc lại :

— Vô lý thực !

Nam thấy mặt nàng ứa lệ và
không hiểu nàng cảm động hay
căm giận. Bỗng nàng cất giọng sùng
sộ bảo Nam :

— Cả anh nữa, anh cũng vô lý
nốt ! Sao anh lại đưa thư ấy cho
em xem. Vâng, anh vô lý lắm, vô

lý lắm.

Nam quả thấy mình vô lý thực.
Ai lại đưa thư riêng của vợ cho
bạn vợ xem bao giờ, nhất trong
thư người bạn ấy lại bị vợ ngờ vực.
Chàng thấy tà tâm của chàng rõ rệt
quá. Và chàng nói li nhí :

— Xin lỗi Trinh... tôi xin lỗi
Trinh nhé.

Nhưng Trinh đã cười, cười nức
cười nở, khiến Nam lo lắng đứng
nhìn.

— Kể thì anh cũng chẳng có lỗi gì
Cố lẽ đứng trước thái độ đa nghi
và ghen tuông của chị, anh rối trí,
chẳng biết nghĩ sao, nên đến
vấn kế tới, vì tôi vẫn đa mưu, ai
chả biết thế phải không ?

Nam vội vịu lấy :

— Chính thế đấy.

— Anh vẫn kể tôi thì tôi sẽ giúp
anh. Nhưng chính anh đã nghĩ ra
kế gì chưa ?

Nam lạnh lùng :

— Còn phải nghĩ kế gì nữa. Tôi

không được.

— Vậy làm gì mới được ?

— Anh phải thân đi Quảng-yên
đón chị Lan về.

— Đi Quảng-yên ?

— Chứ sao !

— Còn công việc của tôi ?

— Công việc gì khẩn cấp bằng
công việc này !

— Bằng công việc đi đón Lan về ?

— Hẳn chứ !

Trinh thong thả nói tiếp :

— Vì hạnh phúc của anh và của
Lan ở cả đó.

Nam quay nhìn ra phía đường,
nói :

— Tôi không ngờ Lan lại khó chịu
đến thế.

— Anh không nên ngờ. Đàn bà
con gái chẳng ai là tránh thoát cái
vòng ghen tuông.

— Nhưng ghen bóng ghen gió...

— Ghen nào mà chẳng là ghen bóng,
ghen gió ? Nếu sự có thực thì đã
chả ghen.

Nam cười :

Buổi trưa, chàng ăn xong, ngồi
ngáp hoai. Chàng đã những quên
câu chuyện ban sáng và định đi
nghỉ một lát.

Bỗng ở cổng có tiếng chuông.
Chàng nghĩ ngay đến Trinh và chạy
ra hiên. Quả Trinh đứng cổng gọi :

— Anh ăn cơm xong rồi phải
không ?

— Xong rồi.

— Vậy đi !

Nam hỏi lại :

— Đi à ?

— Chứ còn gì nữa.

— Thì có hãy vào đây đã !

— Không, em không vào.

Công được đứng Nam phải ra
cổng, Trinh thân mật bảo chàng :

— Anh nên nhớ rằng Lan đương
ghen. Em vào không tiện. Nhờ đây
tớ anh nó mách Lan thì sẽ chẳng
ra sao. Vậy anh sửa soạn mau
mau lên, em chờ anh ở ngoài phố.

Dứt lời nàng đi thẳng, mặc lời
mời mọc của Nam. Nam đành sắp
va li ra đi : chàng lo sợ vợ vẫn rằng
nếu do dự không đi thì sẽ bị Trinh
coi thường.

Ra phố Yên Phụ chàng thấy
Trinh đứng bên bãi cái xe. Nàng
cười nói :

— Ừ có thế chứ ! Đây, xe em thuê
rồi, đi thôi.

Tới ga đầu cầu, nàng giục Nam
vào lấy vé và nàng dặn :

— Nhớ lấy khứ hồi, nhé. Đi hạng
ba rồi lúc về Hà-nội đi chuyển
thường để lên ngồi hạng nhì cho
được vắng vẻ.

— Cần gì vắng vẻ !

Gọng Nam hơi gắt gỏng. Nhưng
giọng Trinh vẫn dịu dàng.

— Cần lắm chứ !

Lúc lên xe hỏa, Nam cảm động
bảo Trinh :

— Trinh tốt lắm, mà ngoan quá.
Trinh cười buồn đáp :

— Nghĩa là nếu anh không lấy
nồi Lan thì có lẽ thế nào anh cũng
đã lấy em, phải không ?

Nam yên lặng gơ tay Trinh
thẳng thẳng mạnh mẽ bắt tay chàng
ra hẳn về một người bạn trai.

Xe buýt còi chạy. Trinh không
nhìn theo nữa, vội vàng bước vào
trong ga.

Nam ngồi xuống ghế, vui vẻ nghĩ
thăm :

— Chuyện này về Hà-nội mình
phải vẽ Lan và Trinh trong cùng
một bức tranh mới được. Đó là một
điện kế khiến Lan hết ghen và nhất
là khiến mình hết vô lý.

HẾT



định viết thư cự cho Lan một chặp.
Trinh mỉm cười như biết đích
ràng Nam nói dối.

— Không, không được. Làm thế
không xong, vì không có ích gì, chỉ
tổ nát bét thêm, khác nào cơm đã
nhão, anh lại còn đun già lửa cho
cơm thành vữa nhão vữa khé.

Nam cười :

— Cô ví von đến hay !

— Vậy anh đã viết thư chưa ?

— Tôi đã viết rồi, nhưng lại sẽ
đi ngay.

— Thế thì tốt lắm. Vì viết thư

— Cô làm như cô thạo khoa tâm
lý lắm.

Trinh ngắt lời, hỏi :

— Máy giờ có xe hỏa ?

— Một giờ.

— Vậy anh về ăn cơm đi, rồi ra
ga thì vừa. Thôi, anh về ngay không
lại nhờ tàu. Nghe nói anh hay nhờ
tàu lắm kia đấy.

Lúc bấy giờ có khách vào mua
hàng. Trinh quay bảo Nam :

— Thôi anh về nhé !

Rồi nàng ra tiếp khách để mặc
Nam lủi thủi ra phố, gọi xe.

KHAI-HUNG

SAU TRUYỆN « ĐẸP »
SẼ ĐĂNG :

BU'ỒM TRĂNG
của NHẬT-LINH

«HAI MƯƠI TUỔI».
 Một cuốn tiểu thuyết mới ra. Tác giả nó là một người có cái tên hay hay: Kiêu thanh Quế.

Nhưng đọc xong sách, Kiêu thanh Quế lại hóa ra Kiêu... thanh Cũ.

Cái thanh cũ nó muốn hóa ra cái thanh Quế.

Nói thế để chế riển cái văn trong cuốn sách này.

Giờ tình cờ một trang đọc chữ:
 — Nửa giờ sau «cảnh địa ngục» ấy trả lại cho thành phố Saigon một trang lai chưa chất của xã hội Việt Nam về mặt văn. Tương lai ấy là Lâm. Là một tuổi hai mươi có những ba bằng cấp phong tình, nó ký nhận mang đủ ba chứng bệnh kia...

Lại đọc thử một trang nữa:
 — Nàng nhìn người đi già mà không giấu được hai giọt nước mắt thương xót. Lưng nàng trong trắng của nàng với mở cửa (!) cho (...) cho các mầm bất chính chui vào mọc rễ (!) Qua một trền vòng mà mở về nhon sanh quan, nàng dăm ác cảm với cuộc đời làm công.

Rồi lại một trang khác:
 — Vì ở đây, Epicure thường nghe nút rượn sấm ban từng nổ: Eros thường nghe chiếc giường Hồng Kông rủa chuyên theo một «nhạc điệu ái-tình»; cũng như từ thần thường không khiếp sợ những tiếng sùng lực nổ vào các quả tim si, bản máu tươi vàng ra tang lóc, trong lúc nàng ký nữ evamps, đội lối mấy mươi đời của Antinea, Bao-tự, Đả-kỹ, hát ra những tiếng cười sang sảng và ghê rợn...

Vào vào.
 Một tí Lê văn Trương cộng với đôi chút Trương Tầu, pha thêm mấy thìa triết lý dễ kiếm cùng với một vài mẩu tư tưởng xã hội kiểu giặc, ngô, thế là thành một cuốn sách dầy.

Một cuốn sách viết ra với «tất cả hàng hái, u buồn, hoài nghi của tuổi hai mươi» và tất cả những mọn tội vạ kia.

Một cuốn sách «khởi thảo khi tuổi hai mươi mới bắt đầu: cớ thành lúc tuổi hai mươi đã tàn ta!»

Một cuốn sách của... tuổi hai mươi, chứ sao.

Một việc táo bạo của tuổi xanh.

Được rồi.
 Bây giờ ông Kiêu có thể bắt đầu đứng đắn.

Đầu cuốn «Hai mươi tuổi» có một bài tựa: «Tôi viết Hai mươi tuổi».

Bài tựa ấy gồm có những đoạn tư tưởng đáng chú ý. Đây:

— Tôi không viết sách bao giờ. Tôi chỉ viết là khi nào thấy thần trí bị ám ảnh bởi một sự vật, thần trí thức mắc bởi một đơn kềm.

Câu nói chân thực, đáng trọng và đáng theo làm.

Nhưng đó là lời của Pierre Loti.

Với lại tôi cần phải nói nhỏ với các bạn (lời tác giả «Hai mươi tuổi»):

TIN VĂN... VĂN CỦA LÊTA

Làm một nhà đạo đức, là không phải thuyết lý suông — một đứa già đời có thể làm được thế — là cũng không phải nông giận xằng! Nhà đạo đức là nhà văn là cảnh đời như hê!... Chúng ta chỉ việc nghĩ nhanh, nữa chúng ta có thể, và nói những điều chúng ta nghĩ... văn văn... vào vào...

Đó nhè! (văn lời tác giả) tôi đã nói với các bạn tất cả rồi.

Tôi đã nói tất cả?
 Đầu nào!

Cái đoạn mà tác giả «cần phải nói nhỏ» với chúng ta kia là của Paul Bourget đấy! Tác giả cũng nhận thế kia mà!

Bài tựa công phu này, còn một đoạn tư tưởng nữa:

— Nhà văn Việt-nam nên ăn hình vào (...) dấy lòng mà nghe ngóng, mà dò hỏi... Rồi những điều khảo sát ấy, nhà văn lấy trái tim mình mà đóng, lấy khối óc mình mà đo, lấy ngòi bút mình mà kỹ thác thành thơ...

Rồi chớp nhoáng, rồi máu sôi, rồi đến giết, rồi tiếng thanh la, rồi tiếng vỗ ngực... rồi tiếng thưng rỗng khua với tiếng trống...

Cứu tôi với! Cứu tôi với! Ông Huỳnh Hoàng Lê văn Trương kia kia!

Cải chính cần kíp.
 Thường thường, một câu in làm trên báo, người đọc vẫn hiểu và thâm chứa được ngay.

Nhưng vừa rồi, trong mục này, lờ mờ in cũng tìm được cách in nhằm rất giỏi. Người đọc dù không nhìn lết sức cũng chẳng hiểu câu văn nói những cái bí mật gì.

Câu ấy đáng lẽ thế này:
 «Có một cách định giá một vài cuốn tiểu thuyết gần đây:
 «Bão lớp trong chiếc quần dài: một cái áo pardessus;
 «Sự thôn thực của quả tim non: một bộ áo rét» v. v.

Vậy mà nhà in sắp lộn mọi cách kỳ thú, đến nỗi chính người viết cũng phải kh ngạc, say: nửa ngờ rằng mình mắc bệnh điên.

Quả thực thế, giá trị một cuốn văn bây giờ, đối với mấy nhà văn

chưa biết cầm nầy cán bút, chỉ là giá tiền cần sấm, một bộ áo cần may.

Sự kích thích của bọn văn nhân cũng chỉ là sự cần dùng đó. Ông A thấy bộ Âu trang đã cũ, ông B còn thiếu sự ấm áp của một chiếc áo phủ ngoài, ông C phải sấm một bộ hàng mới cho người tình... Được rồi. Mười ngày cặm cũi, hơn một trăm trang giấy bị bôi chữ, một cái tên kêu cho câu chuyện; thế là một vài tác phẩm nữa thành bình.

Nhưng đó là một cái bình tro trên làm sao! Một sự nghiệp văn chương non sót, thiên cận, tạo tác bởi một trí thực còm cõi và một thứ tài nghệ bất lượng.

Nhưng họ không cần!
 Họ đã có những nhà xuất bản háo thức phong tình đón lấy.

Tôi đã nghe thấy hàng văn sĩ ấy và hàng xuất bản gia ấy nói lên những câu khoái trá này:

— Bấy sách in ra chạy lắm. Người ta đang ham đọc. Thực thiển sách cho họ đọc... Hễ có sách là có người đọc.

Thế là họ về đùa nhau quảng cáo, xuất bản, thu tiền của công chúng, và cười thầm với nhau.

Tin Mới có vẻ ra được đều đều rồi. Máy quay không hay mắc khớp nữa.

Ông Ngô Ma Bùn và ông Hoàng Ma Lanh có vẻ phiêu lộng.

Người ta nói hình như ông Phú cũng chẳng buồn nghĩ đến việc cách tranh.

Vì cách tranh, tức là đem trí khôn của mình ra so sánh vì trí khôn kẻ khác.

Tin Mới vừa rồi khoe những bức thư của người ta gửi đến ngợi khen. Ở mục: «Bạn đọc viết cho chúng tôi»!

Được lắm.
 Nhưng...
 Nhưng Tin Mới thêm những lời bán.



Người mù tước cảnh. — Rằng mình mình biết có xuân là gì.

Cũng được chứ sao
 Phải, chẳng sao đâu... chỉ có vẻ lẻ nhè, gần gần làm sao ấy.

Cứ làm đi! đừng nhiều lời làm. Hay có nói, thì nói những câu là la, hay một chút. Chẳng hạn những câu khác hẳn cái lối thế này:

«Tin Mới lấy câu «Nhật tân, nhật nhật tân, hựu nhật tân» làm chằm ngôn...

Nhật tân, nhật nhật tân, hựu nhật tân!

— Hừm!...

Coi chừng đấy! Cứ nói giọng nhật và «nhật tân» ấy hoài, không khéo lại theo cái vết một tờ báo đó nào... Không khéo lại thành: tạp pin lù, tạp pin lù, rồi lại tạp pin lù nữa!

Vì cái mũi tạp pin lù ấy đã thấy thoáng thoáng trong Tin Mới ở những đoạn văn chẳng dài tẹo.

Một thí dụ:
 — Buổi sáng mùa xuân, ánh của vầng đông rực rỡ, số cóg như vạt dứa rơi, làn gió êm nhẹ phấp phơ.

Giữa lúc các công tử vương tôn đang dập dùi xe ngựa như phở về thanh lịch với xuân thì bên sông Chấn cảnh viện Phú-lưu thành Thiên tân, công nữ Hoài-an đang huyên các chàng từ-mã áo xanh những bản đàn lý hân...

Có hay không?..
 Người ta sống để chiều đời. Và hơn hết để chiều theo ý muốn của người đời. Muốn thành công, muốn đắc thế không khó. Chỉ cần để độn đủ những lượng sống của thời đại. Cũng như bực binh phong để che gió, lòng người cũng phải có đủ những đức tính hãm cơ: giả dối, bợ đỡ...

Có bao giờ bạn thấy chính bạn không tin bạn không? Có nhĩa lúc bạn đã thấy thế hay có ý bỏ qua, không để ý nhận xét. Những lúc ấy bạn đã ở cạnh xuất nồn. Và việc làm của bạn thường trái ngược với tâm tưởng. Nghĩa là danh không xứng với thực.

Cái gì thế?
 Chuyện thể-thao của Tin Mới thể thao!

Và do ông Việt-Thanh viết!
 Này, ông Việt Thanh à, nói những chuyện khác đi nhè... Hay là ông đã bóng cho chúng tôi xem, thế hơn.

DÃ CỎ BÀN

THO'

THO'

GIÀ 0568

IN RẤT ĐẸP

CỦA XUÂN DIỆU

CÓ CỨNG MỚI ĐỨNG ĐÁU GIÓ

I Thửa sơ sinh



È con người ta cũng chậm trí khôn thật. Chẳng thế mà trải bao nhiêu thế kỷ mới tìm ra được một câu hơi có nghĩa lý một tí; câu ấy là:

« Người ta sinh ra là có quyền làm người. »

Câu triết lý rẻ tiền ấy, bây giờ không cần phải thông thái lắm mới hiểu được, nhưng hồi còn chế độ nô-lệ, thì hẳn có nhiều người cho là một câu ngụ biện, vô giá trị. Vì hồi ấy, người nô-lệ vẫn có thể coi như một con ngựa kéo xe, một con bò cày ruộng hay một cái tủ bày trong phòng tiếp khách. Và như thế, nô-lệ cũng phải cho là danh giá lắm rồi, vì người ta vẫn có thể coi mình như con rười hay như một con rùn được.

Bây giờ không đến nỗi như thế nữa. Người ta đã được luật pháp bênh vực cho chút đỉnh. Sinh ra, là được ít quyền hạn rồi, sinh ra, là được nhập vào xã hội, được bắt đầu làm người.

Sinh ra có quyền lợi đã đành, chưa sinh ra cũng thế có quyền lợi nữa. Lúc còn nằm trong bụng mẹ, người ta cho rằng đứa bé cũng là một người; thí dụ nếu cha mẹ nó chết, thì tuy nó chưa ra đời, nó cũng có quyền hưởng gia tài như các anh nó. Nhưng không phải đứa bé nào nằm trong bụng mẹ cũng có quyền ấy; nếu có khôn, thì nó phải lọt

lòng mẹ ra đủ ngày đủ tháng, và có sống một ít giờ mới được. Nếu nó sinh ra đã chết rồi, hay nó sinh ra mà không thể sống được, như những đứa bé đẻ non qua hay những quái thai chết ngay lúc cắt rau, thì nó không mong gì còn có người kể tự.

Nhưng làm thế nào để biết đứa trẻ sinh ra đã chết rồi hay còn sống một vài phút, một vài giây rồi mới chết. Người ta cũng đã nghĩ lung về vấn đề khó khăn ấy và đã giải quyết một cách rất khoa học: chỉ có việc đem cắt phôi đưa bé vào một chậu nước; nếu phôi nó nổi, thì đứa bé đã thở, nghĩa là đã sống; nếu phôi chìm, thì là nó đã chết từ trong



bụng mẹ. Ấy đấy, thử can hệ là dương nào; thử một giây đồng hồ cũng đủ làm người rồi; vậy khi lọt lòng mẹ ra, các cậu bé nên thận trọng về chỗ ấy.

Các cậu bé còn nên thận trọng ở các chỗ khác nữa. Các cậu nên nhớ rằng ra đời không phải chỉ có việc oe oe khóc là đủ. Đã đành rằng đó là một hồn phật thứ nhất của các cậu, nhưng các cậu không nên quên hồn phật thứ hai: chọn nơi mà sinh ra. Và nếu lúc đó các cậu còn bé chưa chọn được, thì cũng nên van thăm các bà mẹ chọn hộ cho.

Vi. ở Đông-dương ta, chốn sinh cũng có đôi chút can hệ. Nếu bà mẹ ở Hanoi, về nhà thương Công-Vọng thuộc đất bảo hộ năm, thì con sinh ra là người Annam, lẽ tự nhiên rồi, nhưng là người Annam đặt dưới quyền bảo-hộ Pháp; trái lại, một bà ở nửa quê vào Nam-kỳ, thuộc địa Pháp, hay lên Hà-nội, một nhượng địa Pháp, để đẻ thì con cũng là người Annam, nhưng là người Annam thuộc dân Pháp. Mà thuộc dân Pháp với dân bảo hộ Pháp quyền lợi có nhiều chỗ khác nhau, vì luật pháp áp dụng khác nhau hẳn.

Xem đó thì chốn sinh ra có ảnh hưởng đến cả một đời người, và vì thế, có thể gọi là khá quan trọng được. Thí dụ bà mẹ nào muốn cho con về sau có việc phải ra trước tòa án lấy thì cứ việc lên để ở Hà-nội, Hải-phòng

hay một nhượng địa khác; còn bà mẹ nào muốn cho con về sau được hưởng cái quyền ra trước các tòa Nam án, thì nên về đất bảo-hộ mà gở dạ. Có lẽ cũng vì thế nên người ta mới có câu:

Chim khôn đậu óc nhà quan
Me khôn tìm chốn cho con ra đời.

Đã ra đời rồi, thì con người tí hon kia có những quyền lợi gì? Có quyền sống, lẽ tự nhiên như thế. Ngoài ra, còn có quyền nhập tịch vào làng người; nghĩa là quyền có tên, có họ, quyền có một tờ giấy chứng thực rằng mình đã ra đời đấy, và vô số quyền khác nữa.

Tờ giấy chứng thực kia là tờ giấy khai sinh. Những ai phải khai. Cậu bé còn nhỏ lắm, không dùng được quyền của mình. Vì thế, nên luật pháp bắt những người có mặt bên cạnh người mẹ, thường là người bố hay thân nhân, phải ra khai ở phòng sinh tử giá thú. Nếu là ở nhượng địa, thì phải khai trong tám ngày, nếu ở đất bảo hộ, thì được nhiều thì giờ hơn: những một tháng. Tại làm sao lại được một hạn khá dài thế khi người Pháp chẳng hạn, chỉ có ba ngày để khai sinh cho con? Hẳn không phải là vì ta bận việc nhiều hơn người Pháp, ít thì giờ rồi để làm trọn cái bổn phận nhẹ nhàng ấy. Bảo là vì luật pháp biết tính người Á-đông hay chầy lười, thì có lẽ đúng hơn. Nhưng chầy lười thì cũng phải khai vì quen đi không khai thì có lỗi, bị phạt tiền, và nếu khai man, không đúng sự thực, thì còn bị tù tội nữa là đằng khác. Không những thế mà thôi. Muốn giữ quyền lợi cho các trẻ một cách chắc chắn hơn nữa, luật pháp bắt người đi khai phải kèm họ người làm chứng, rồi lúc đến trước mặt họ lại, cả mấy người ấy đều phải ký nhận rằng được biết đứa bé mới đẻ kia sinh ngày nào, là con trai hay con gái, tên



mẹ tên cha là gì hay là không có cả mẹ lẫn cha. Và nếu người nào cũng không sợ tù tội quên mất không khai sinh cho đứa bé, thì đến ngày tòa án cũng phải lên vụng án thay giấy khai sinh cho nó được mãn nguyện. Cái quyền có giấy khai sinh ấy, đứa trẻ nào cũng có hết, cả đến những đứa con bỏ hoang, vứt ở đầu đường hay trong bụi rậm. Đối với những đứa bé vô duyên ấy, hễ ai trông thấy là cũng bỏ huộc phải đem nó trình phòng hộ-lại; hộ-lại sẽ biên rõ nó mặc những quần áo gì, cầm những đồ chơi gì: để về sau may ra mẹ nó nhận được nó chẳng, và đặt tên cho nó nữa.

Còn những đứa trẻ nào mẹ nó vô tình để nó ở ngoài cõi, thí dụ như sang chơi tỉnh Đông-hung bên Tàu chẳng hạn, rồi giờ dạ ở đấy, thì đến lúc trở về nhà, cha mẹ cũng phải đem khai sinh cho đứa bé trong một hạn là tám hôm kể từ hôm trở về.

Ngoài ra, hễ có điều sai lầm gì trong bản khai sinh, tòa án bao giờ cũng sẵn sàng để lên án sửa chữa đi cho đúng sự thực.

Xem như thế mới biết luật pháp bênh vực quyền lợi của con trẻ thận trọng và chu đáo đến nước. Nếu các cậu hay các cô bé sơ sinh mà hiểu biết, thì ít ra cũng cảm động đến chảy nước mắt. Nhưng không biết cũng là may, vì nếu các cậu các cô biết cảm động mà khóc thế thì người lớn chỉ cho là các cậu các cô khóc đòi bú mà thôi.

TUÔNG-VÂN



— Toe! bốn hào đây, chạy mau đi mua cho tao 2 hào thật và 2 hào rượu, còn bao nhiêu cho mày để ăn kẹo.

SẮP XUẤT BẢN

MẤY
VĂN
THO'

của THỂ-LỮ
(Tập mới)

Gồm có những bài chọn lọc trong MẤY VĂN THO' tập trước, và các bài thơ sau.

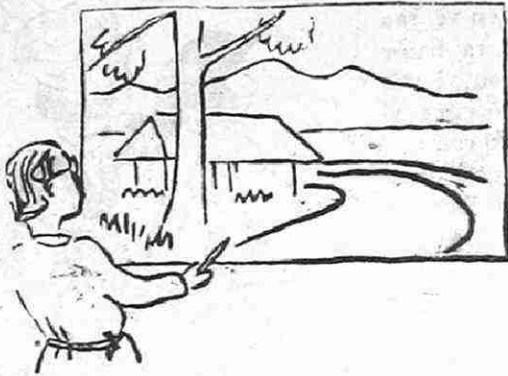
Hai tập hợp làm
một quyển

Có in riêng những bản trên giấy quý, dành cho những bạn yêu sách đẹp, đặt tiền trước.

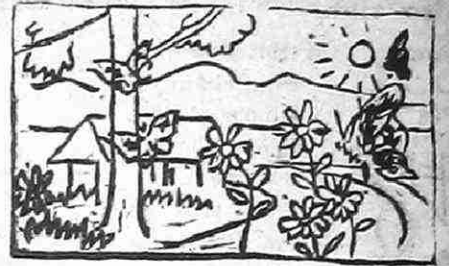
(Xem Ngày Nay kỹ sao)

Một họa sĩ có tình nê vợ

của ĐÔNG-SƠN



CẢNH KHÔNG CÓ MẶT GIỚI,
CÓ HOA, BướM TRÔNG
BUỒN LẮM



Ủ NHI? SAO ANH KHÔNG
VẼ EM VÀO TRONG TRANH!



TÍ NGOAN RỒI
MỜ NÓI VỚI CẬU
VẼ TÍ VÀO TRONG
TRANH



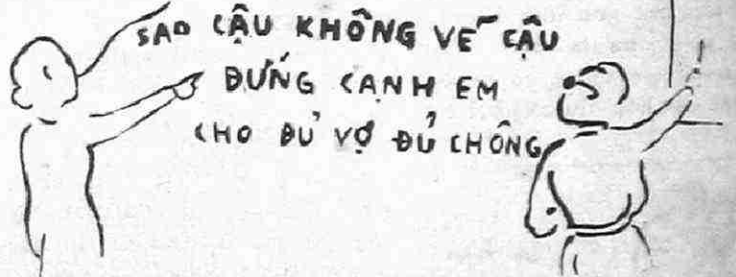
TÔI VỪA MUA CHO TÍ ĐÂY



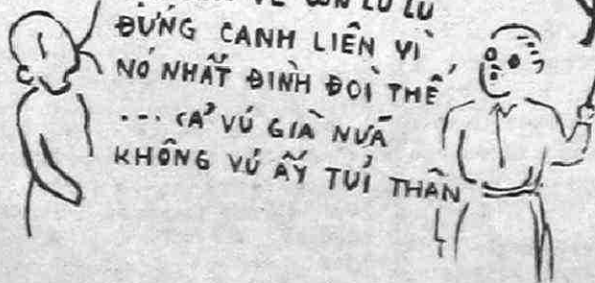
TRONG TRANH GIỚI
NẶNG MÀ CẬU LẠI VẼ
EM KHÔNG CÓ Ồ



SAO CẬU KHÔNG VẼ CẬU
ĐỨNG CẠNH EM
CHO ĐỦ VỢ ĐỦ CHỒNG



CON LIÊN
NÓ CỬ KHƠI
MẠI VÌ NÓ
THẤY TÍ
ĐƯỢC VẼ
TRONG TRANH



CẬU NHỚ VẼ CON LƯ LƯ
ĐỨNG CẠNH LIÊN VÌ
NÓ NHẤT ĐỊNH ĐOI THỀ
... CÁ VÚ GIÀ NỮ
KHÔNG VÚ ẤY TUI THAN

hết quả





SÁCH

« Nước mắt người đàn bà »

NÓI rằng ông Vũ trọng Can là một nhà văn kém cỏi, một người trí thức hẹp hòi, tức là chẳng nói được điều gì mới lạ.

Sự kém cỏi và sự hẹp hòi của ông Can, ai chẳng biết? Duy chỉ có một người lấy thế làm lạ.

Ấy là ông Vũ trọng Can. Đọc xong một cuốn « văn » (xin lỗi) của ông Can, người ta thường bực mình hỏi:

— Quái! Thế này mà cũng dám cho in thành sách nhỉ?

Nhưng nếu không dám cho in thành sách, ông Can đã hiểu rõ chân giá trị mình.

Cái chân giá trị ấy là... chẳng có giá trị gì ráo!

Bởi ông không ngờ thế, cho nên người ta phải thấy một cảnh tượng không đẹp mắt.

Người ta thấy bao nhiêu sự thấp kém của ông Vũ trọng Can chen chúc nhau lần lượt ra đời. Chúng nó sồn sồn ra thành, trăm thành nghìn. Chúng nó ăn mặc những bộ mã chùng chục, hiền lành. Chúng nó rải rác ở khắp phố phường và mang cái tên văn hoa là: tiểu thuyết.

Ngoại tình (tiểu thuyết); Năng hạnh vàng (tiểu thuyết); Sự động cấn của đàn bà (tiểu thuyết).

Và mới đây, *Nước mắt người đàn bà* (tiểu thuyết), là chứng cứ cuối cùng ra đời: Ra đời để nhắc lại, thêm một lần, cái bất tài của người làm tiểu thuyết đó. Tôi đã toan viết: người thợ làm tiểu thuyết. Nhưng cả đến tiếng thợ đáng khinh này cũng đầy này lên. Đêm gần nó cho ông Can, nó lấy làm tức lắm. Vì thợ tức là kẻ ít ra cũng có sự quen tay, cũng biết lấy cái thuận thuộc, có khi cái khéo léo để, phải hay công trình cho vừa mắt. Không có tài cũng có nghệ, đó là sự thành công của những văn sĩ bậc dưới trong làng văn.

Ông Vũ trọng Can chưa lên được bực dưới đó.

Nước mắt người đàn bà của ông Can không tả cái chi chi hết. Hay là có nó tả những cái ngờ ngẩn phi thường.

Sự ngờ ngẩn của những nhân vật câu chuyện.

Sự ngờ ngẩn về cách phở diễn, về cách dàn xếp, về cách nhận xét tâm lý, về cách diễn đạt những ý tưởng.

Tóm lại, sự non nớt, sự thiển cận của ông Can.

Đây, một đoạn nói về cô Hồng, một cô gái mới:

Nàng có học chút ít, nhưng chưa quá bậc sơ-dãng, chẳng may (?) lớn tuổi vào ngay thời kỳ Hanoi có phong trào « đấu hê » nên nàng đã hiểu lầm nghĩa chữ « gái mới ». Vì ảnh hưởng cái « tập quán » của... tiểu-thuyết (?) và của bọn trai vô hạnh thường lang-lạc những óc ngây thơ bằng mấy chữ « ăn thời » lơ-mờ, nên Hồng sớm trở nên một « gái mới » theo nghĩa riêng của bọn trẻ Hanoi vào gần giữa thế kỷ thứ hai mươi này.

Khó lòng tìm được thứ văn nào thâm hại hơn. Nhưng trong sách của ông Can không traug nào không theo một giọng điệu lúng túng và trơ trẽn như thế.

Gia đình nàng vẫn êm, nhưng hề nói chuyện đến là nàng phải vung tay lên và xo vai (như đâm) và bĩa một nói một câu mà nàng nghe thấy nhiều bạn trẻ đã nói:

— Ô, famille! je te hais!

Câu sau cùng này tác giả chưa: « Gia đình! Ta ghét mi! — A. Gide »

Đề tả ông Hậu, một ông cụ Nho lỗ thời, những câu nông nổi và già vờ thâm thúy này:

...Còn ông Hậu là một nhà Nho lỗ thời. Ông không gan, nhưng ông « khái ». Ông là một người thực thời (?), song ông chỉ lấy cái biết của ông để dương đời mục kính lên nhìn đời và nhìn người bằng đôi mắt (...) mỉa mai (!)

... Rồi ông tâm tìn cười, một nụ cười tưởng như là vô trí. Ông lại đọc một câu chữ sách mà ông đã in sâu vào óc từ hồi nào

A. tinh, thì hiểu ý ông tỏ đó là

Áo trắng

Tặng Nhất-Linh

Áo trắng đơn sơ, mộng trắng trong.
Hôm xưa em đến, mắt như lòng.
Nở bừng ánh sáng. Em đi đến,
Gột ngọc đôn hương, bước lỏa hồng.

Em đẹp bàn tay ngón ngón thon,
Em duyên đôi má nắng hoe tròn.
Em lùa gió bấc vào trong tóc
Thôi lại phồng anh cả núi non.
Em nói, anh nghe tiếng lẫn lời
Hồn em anh thử ở trong hơi
Nâng thơ dệt sáng trên tà áo
Lá nhỏ mừng vui phất cửa ngoài.

Đôi lứa thên tiên suốt một ngày.
Em ban hạnh phúc chứa đầy tay.
Địa dằng áo trắng trong như suối
Tỏa phất đôi hồn cánh mộng bay.

Huy Cận

Tràng giang

Bâng khuâng trời rộng nhớ sông dài

H. C.

Sóng gợn tràng giang buồn điệp điệp,
Con thuyền xuôi mái nước song song.
Thuyền về nước lại, sầu trăm ngả,
Củi một cành khô lạc mấy giòng.

Lơ thơ cồn nhỏ gió đìu hiu,
Đâu tiếng làng xa vãn chợ chiều.
Nắng xuống, trời lên sâu chót vót,
Sông dài, trời rộng, bến cô liêu.

Bèo dạt về đâu, hàng nối hàng,
Mênh mông không một chuyến đò ngang;
Không cầu gợi chút niềm thân mật,
Lặng lẽ bờ xanh tiếp bãi vàng.

Lớp lớp mây cao đùn núi bạc;
Chim nghiêng cánh nhỏ, bóng chiều sa.
Lòng quê dợn dợn vời con nước,
Không khói hoàng hôn cũng nhớ nhà.

Huy Cận

« việc ấy Thánh giơp thật không sai »
Nghĩa là việc ấy là một việc dĩ nhiên.
Thánh đã biết trước.

Một đoạn khác:

... Ông dạy trước cả nhà và công việc trước nhất của ông là đối diện cần đưn một ấm nước để pha trà. Rồi vừa uống trà vừa hút thuốc láo, ông rưng dài ngẩn lại bốn bực từ bình hoặc mấy bài khác mà ý 'ư đều đạt-loại ấy cả. Trông cốt cách phong lưu thật là nhân 'hạ thần tiên đặc biệt.

Đến nhân vật khác: Hải. Đó là « một thiếu niên thường xuyên bố với các bạn rằng: — Một tháng con trai mà một tháng ba mươi đêm ngủ nhà, sáu mươi bữa ăn cơm nhà thì nên tự tử đi cho rồi đời ». Một « tháng con trai » như thế đổi thành người đưng đưn vì một đêm kia say thuốc phiện, đã « qua một sự biến đời của tâm hồn »!

Đây, một câu tả sự ngưng mặt

của Hải:

Hải ở trong nhà nghe tiếng (tiếng cười cợt trơ trên cửa cô em) lên rợn người lên nghĩ cô Liễu, có gái như mi ở cùng phố, thấy vậy thì chàng thật là (...) ế chế.

... Những khi không thể từ chối được, chàng phải ra hàng thì chàng lại lần lút ngó xỏp vào một xó, kéo lờ ra Liễu nhìn thấy thì (...) thật là ế chế.

Nhưng nếu muốn chỉ hết những cái ngờ nghệch, thiển cận của tác giả, tất phải chép cả trên một trang sách ra đây.

Nước mắt người Đàn Bà là một sự trá hình. Cái bề ngoài lương thiện một cuốn tiểu thuyết kia che đây một mớ « văn » vô nghĩa lý.

Một mớ văn vô nghĩa lý?

Không! Phải gọi bằng những tiếng khác. Câu trên này chỉ là một câu quá khe.

Lê Ta

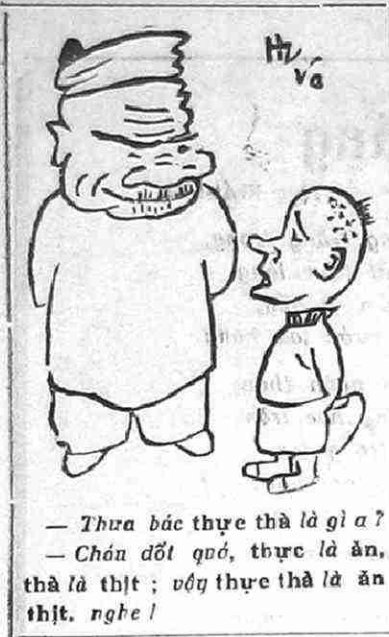
LƯA THIÊNG

TẬP THƠ ĐẦU TIÊN của HUY-CẬN

IN HAI MÀU

Sẽ danh riêng một loại sách mỹ-thuật cho các bạn yêu sách đẹp, đặt lên trước.

ĐỜI NAY XUẤT-BẢN



— Thưa bác thực thà là gì a?
— Cháu dốt quá, thực là ăn, thà là thật; vậy thực thà là ăn thật, nghe!

GRAF SPEE — EXETER

(Tiếp theo trang 7)

vẫn đã bay rầm trong quyền « Tôi chiến đấu » (Mein Kampf) của mình, Hitler rất coi rẻ cái mà ông ta gọi là « cái đẹp » (l'esthétique); ông ta có cái ý nghĩ cao kỳ rằng trước hết cần phải giúp ích cho đời sống, và có nghệ cũng vì thế mà chúng ta sẽ được nghe các máy truyền thanh nô lệ ca tụng những đức tính thương người của ông ta, vì trong khi ra lệnh cho chiếc Graf Spee không được đánh nhau nữa là ông ta muốn cứu vớt hàng vạn người Đức ở trong chiếc tàu đó.

Sau chiếc thiết giáp bổ tui hạng nhất, đến chiếc hàng hải lớn Colombus. Chiếc này cũng tự đánh đắm vì sợ không thoát tay đồng minh. Trong khi hạ cái lệnh đầu đờn đánh đắm tất cả những tàu nào bị bắt thì ít ra cũng có một cái ý làm thiệt hại cho bên địch vì kẻ địch không còn dùng được chiếc tàu lot vò tay mình nên cuộc đánh đắm thăm khốc ban đêm theo mệnh lệnh của Hitler không thiếu ý nghĩa anh hùng đối với thủy thủ; song cứ chỉ ấy, dù đối với người ít am hiểu thời cục, đã tỏ rõ sự mạnh hơn của đồng minh. Mỗi khi một chiếc tàu có dấu hiệu thập ngoặc chìm xuống đáy biển thì ít ra cũng là tỏ rằng mình chịu thua kém, nếu đó không phải là một điềm bại trận.

(Match)
T. Miên trích dịch

N. N. nói chuyện

(Tiếp theo trang 14)

2.) Theo các báo tường thuật lại thì ở các cuộc lễ thường có thói bài quốc ca annam. Bài ấy là bài nào? Xin cho biết bản đàn.

— Tôi có được nghe bản quốc ca ở Huế. Đó là một bài âm nhạc hơi buồn. Còn bài đàn ra sao không biết, và dẫn có biết cũng không thể đăng lên đây được.

Lưu Khoach Saigon.—1.) Câu hỏi thứ nhất chưa tiền trả lời, ông Khoach nghĩ kỹ lại hẳn cũng biết vì sao.

2.) Hai chữ viết chôn ngoài bia Ngày Nay, dưới hình con ó là biểu hiệu gì?

— Đó chỉ là dấu hiệu của « Lực lượng đoàn », và về hình con chim cất cánh bay lên. Có người cho đó là hai chữ T. L. (Tự lực), nhưng nếu thế thì chẳng hóa ra chữ « xếp lộn ngược »?

Thiếu Long, Huế.—1.) Người phê bình một tác phẩm có cần một học lực lớn hay ít nhất là bằng người sáng tác ra tác phẩm ấy không?

— Có nhiều nhà phê bình cần phải có học lực cao rộng nhưng bằng hay hơn người sáng tác ra tác phẩm thì không cần. Và có (c) phê bình phán đoán khác và có óc sáng tác khác. Một nhà phê bình trừ danh có thể không có óc sáng tác. Xem so sánh học lực của hai bên làm gì.

2.) Nghệ thuật nên đem phụng sự nghệ thuật hay nên đem phụng sự nhân sinh?

— Nghệ thuật có là nô lệ, hay có linh hồn nô lệ đâu mà bắt nó phụng sự cái nó, phụng sự cái kia. Nghệ thuật chỉ là nghệ thuật và trước hết hãy là nghệ thuật đã; mà muốn được thế, phải để nó hoàn toàn độc lập. Còn như bảo nghệ thuật có liên lạc với vấn đề nhân sinh thì đó là một sự dĩ nhiên rồi, ở đời cái gì mà không dính líu tới vấn đề nhân sinh?

N. B. H. Phnompenh.— Một người con gái lấy chồng đã được lai con. Mẹ chồng ác nghiệt một cách dã man. Chồng nọ dọn cũng vì mẹ mà bỏ nhà đi lâu lằng khắp nơi, không về tới nhà đã hai, ba năm nay. Không có hi vọng ở người chồng trong cảnh đó, người con gái đó muốn xin tòa cho li hôn. Như thế có hợp với nhân đạo không? Nhờ pháp luật có dễ dàng không?

— Sao không là đại gia đình và cùng chồng đi lập riêng tiểu gia đình? Như thế, có lẽ hợp nhân đạo hơn. Còn muốn nhờ pháp luật để ly dị, thì vẫn dễ dàng lắm, nếu quả thực người chồng đã bỏ nhà đi lâu lằng trong ba năm nay không giúp mặt vợ, nhất là không gửi tiền về cho vợ nuôi con.

Bảo Anh, Dalat.—1.) Vì sao đôi nhân tình thường hôn nhau lên môi chứ không hôn bằng môi nữa? Hôn như vậy có thú vị gì? (Biết rằng lối hôn ấy người mình hấp thụ của người phương tây).

— Có thú vị gì? Ông chưa hôn bao giờ ư? Nếu ông hôn có vậy hiểm không

thì tôi đắp có. Vì đó là cách truyền nhiễm bệnh cho nhau rất dễ dàng.

2.) Yêu nhau có cần dự luận không?

— Không cần nhiều khi cũng không xong, nếu dự luận ngay thẳng, xác đáng.

3.) Nghệ đầu Đông-dương sẽ có một độ bình gồm người từ 20 tuổi đến 35 tuổi, nếu mình chưa đến tuổi đã định có thể đi được không, hoặc cho được phải làm thế nào?

— Tinh nguyên. Trừ khi mình dưới 18 tuổi, vì tuổi thành nhân của người Annam là 18.

Hải Châu, Vinh.— Yêu (ái-tình) để mà góa hay góa để mà sống? (Lẽ tất nhiên sống đáng không phải như ăn để sống). Vì sao?

— Có nhiều để mà yêu. Có khi yêu

để mà chết nữa. Biết bao cặp tình nhân đã công nhau cùng tự tử!

Ng. Đông.— Tôi có một đứa em gái lên sáu tuổi. Nó không được cứng cáp khỏe mạnh lắm; đi học đã bắt đầu đọc được và viết được. Theo ý ông, để em gái thích hợp với nó? Phải tìm những gì để làm nó vui chơi? Đã nên bắt đầu nó chịu khổ học chưa? Hay là cứ để nó học thế nào hay thế?

— Nên cho nó tập thể thao, chạy nhảy nó đùa, ngoài năng hơn là chúm mũi vào quyển sách. Thân thể nó khỏe thì óc nó sẽ (cũng) nở nang, tự nhiên nó sẽ thích học, đừng bắt ép nó chịu khổ học nhiều quá. Và mồi lên sáu thì đã cần gì phải học nhiều!

TIN TRONG TUẦN LỄ

Việc Âu-châu. — Trên mặt trận phía tây, quân Đức luôn luôn hoạt động, đánh úp những đồn của Pháp nhưng đều thất bại. Ở Bắc-bắc phi cơ Anh đã giao chiến nhiều lần với phi cơ Đức trên vịnh Helligoland (Đức).

Ông Velles, thủ trưởng bộ ngoại giao Hoa-hỳ đã hội kiến với ông Mussolini và ông Ciano; cuộc hội kiến còn giữ bí mật. Ông vừa mới sang Đức để tiến hành cuộc công cán. Báo giới Đức — không công kích Mỹ nữa — ca tụng tổng thống Roosevelt và khen ngợi chế độ Đản-chủ Hoa-hỳ.

Về mặt Phần-lan, tuy khắp các khu quân Nga tiến công rầm rộ và đánh tới gần chiến lũy Phần, nhưng không được thắng lợi.

Việc Trung Nhật. — Hai quân vẫn đánh nhau ở các miền Hoa-bắc, Hoa-trung và Hoa-nam, song duy có ở Nam-ninh là cuộc chiến tranh kịch liệt hơn hết. Trên đường Nam-ninh — Khâm-châu đương có đánh nhau lớn. Nhật nói đã chiếm được một trọng trấn ở gần Long-châu và vây 5 sư đoàn Tàu ở miền Nam-ninh, song trỗi lại Tàu tuyên bố vẫn thắng lợi và lấy lại được nhiều khu vực.

Cấm xuất cảng gạo. — Muốn tránh nạn đói cơ, chính phủ đã ra lệnh cấm xuất cảng gạo. Hiện nay ở Hải-phong còn non 13 vạn tạ gạo chưa kịp xuất cảng. Giá gạo biến đã hơn đôi chút.

Bệnh đau màng óc hiện lan đi khắp các tỉnh miền xuôi. Các trường ở tỉnh Sơn-tây phải nghỉ học. Ở Hải-phong bệnh này đã từ nên đến 4 Mars các trường học sẽ lại mở cửa, tuy thế thành phố vẫn đề phòng rất ngặt và có phát thuốc cho hết thầy các trường.

Nhà thương Páo hộ rồi ra chỉ nhận những bệnh nhân cần phải giải phẫu, còn

các bệnh nhân khác đều đưa xuống nhà thương Robin.

Muốn cô đọng cho sản vật của mình ở ngoài quốc, các nhà buôn hay kỹ nghệ nên chụp ảnh các thứ hàng ấy (ảnh khổ 9x12 hay 13x18) rồi gửi đến phủ thông sứ. Chính phủ sẽ đồng các ảnh ấy để cô đọng hệ cho ở ngoài quốc.

Vi giá giấy quá đắt, rất có hại cho nền giáo dục, nên các báo có ý kiến hội đồng hóa giá và chính phủ tìm cách giải quyết ngay cho vấn đề này.

Sẽ có lớp dạy người Nam cầm lái máy bay ở Hải-phong, nếu có đủ số học sinh. Ai muốn theo học lớp này thì viết thư cho M. J. Laverge, 25 Maréchal Joffre Hải-phong.

Lính bắn chết người trong khi bắt bạc. — Trong khi bắt một đám bạc ở làng An-lê, Phố-lý, một người lính đã bắn 8 phát súng để phá vỡng vây của con bạc: 1 người chết và 2 người bị thương nặng; người lính bắn súng đã bị tống giam.

HỘP THƯ

Hải M. Chân Quartier Tô Hoàng, Bạch-Mai, Hà-dông.

Melle T. T. Lan, Bắc-ninh. — Nhận được rồi

SOIR DE CAPRI
SOIR EN FLEURS
SOIR DE VOS RÊVES

EXCLUSIF
48 FERBLANTIER
HANOI

MUỐM DỪNG
GÔNGGHÊ
nên hỏi:
Dinh V.-Tuong
BEN-THUY
Tél. 14 (près de Vinh)

CHERCHEZ-VOUS...
un Fournisseur en gros de Tricots et de
CHEMISETTES
qui vous donnera livraison rapide de vos
commandes les plus importantes?
Adressez-vous à la
Manufacture CU GIOANNI
83-70, RUE DES ÉVENTAILS, HANOI — TÉL. 525

DOCTEUR
NG. - MANH - THAN
CLINIQUE ET MATERNITÉ
CABINET MÉDICAL
49-51 Avenue du Grand Bacillo
Téléphone : 830
Médecine générale et infantile
Dermato - vénéréologie
Rayons X - Rayons U.-V et I.-R
Diathermie - Ondes Courtes
Courants Galvano - Faradiques
CONSULTATIONS
Matin : 8h. à 11h.
Soir : 3h. à 6h.

Mạnh bằng 10 lần thuốc
Bò-Thận Cựu-Truyền



THUỐC:

VẠN-BẢO

LÀ CỨU-TINH CỦA TÌNH YÊU

Có thứ cho đàn ông, có thứ cho đàn bà
Mỗi hộp dùng 10 ngày giá : 4p.00.

Tổng phát-hành phía Bắc: **VAN HOA**
8, Rue des Cantonnais - Hanoi

Tổng phát-hành phía Nam: **VO DINH DAN**
323, Rue des Marins - Cholón

ĐẠI-LÝ:

MAI-LINH: 60-62, Cầu-Đắt, Hảiphong.

NGUYỄN VĂN-ĐỨC: 11, Rue des Caisses, Hanoi.

Các ngài soi com tây
nên dùng:

**CAFÉ
JOSEPH**

81, AVENUE GENERAL BICHOT, HANOI
(Phố Cửa Đông gần cầu)

Các ngài sẽ được vừa ý

Nhân dịp Tân xuân, hiệu
Café Joseph sẽ hết sức chân
chỉnh cho được mời mè và
món ăn sẽ thay đổi luôn.

**Phòng-tích và Phạm-phòng
hay là đau dạ dày**

THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU. CẢM ƠN THẬT LẮM.



CON CHIM

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chướng cơm, không biết đói, ăn chậm nhai, bụng vỗ
bình bịch, khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức
bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hần, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người
thường ngao ngán và mỏi mệt, buồn bã chán tay, bị lác năm sắc da vàng, da
bụng đầy. Còn nhiều chứng không kể xiết. Một liều thấy dễ chịu hoặc khỏi
ngay. Liều một bữa uống 0p.25. Liều hai bữa uống 0p.45.

VŨ-SINH-TÂN, an từ Kim tiên năm 1928, 178 bis Lachtray, Hảiphong
Đại-lý phát-hành toàn tỉnh Hanoi: AN-HÀ, 13 Hàng Mã (Cuire) Hanoi
Đại-lý phát-hành khắp Đông-dương: NAM-TÂN, 100 phố Bonnat, Hảiphong
Cố-linh 100 Đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-
miên và Lào có treo cái biển tròn.



Cette
petite boîte

Vous apportez le bonheur c'est-à-dire
la certitude d'être admirée et aimée
si vous adoptez GUITAROSE -
transparent - le merveilleux rouge
à joues qui embellit sans tordre.
Pour être "fraîche comme une rose"
adoptez GUITAROSE. En vente
partout la boîte d'essai 0.35

COMPTOIR COMMERCIAL

Agent exclusif

N° 59, RUE DU CHANVRE - HANOI

GARD
GUITAROSE
marque naturelle

POUDRE

TOKALON

« Pétalia »

SURPRENANTE DÉCOU-
VERTE D'UN CHIMISTE
PARISIEN SPÉCIALISTE
DE BEAUTÉ



Une poudre de riz si fine et si
légère qu'elle flotte dans l'air.
Telle est la surprenante création
d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Toka-
lon s'étend si régulièrement et
si uniformément, recouvrant la
peau d'un fin voile de beauté,
presque invisible. Il en résulte
une beauté paraissant parfaite-
ment naturelle. Très différente, en
son effet, des poudres lourdes et
démodées qui ne donnent qu'une
apparence « maquillée », la Pou-
dre Tokalon contient notamment
de la Mousse de Crème qui la
fait adhérer à la peau pendant 8
heures. Même dans un restaurant
surchauffé, jamais votre visage
nécessitera de « retouche » si
vous employez la Poudre Toka-
lon. A la fin d'une longue soirée
de danse, votre teint sera toujours
frais et exempt de luisant.

Agents: F. Maron A. Rochat & Co
45 Bd Gambetta - HANOI

Rượu Cốt Nhãn

MARTELL

à thứ rượu đã nổi tiếng
từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondoz & C^{ie} L^{td} 21, Bd. Henri-Rivière HANOI

Đã có bán khắp các
hàng sách Đông-dương

TIỂU THUYẾT

CHIỀU

của NGUYỄN XUÂN HUY

— Một cuộc đời mà mỗi
người trong chúng ta đều
đã từng tha-thiết sống.

Nhà in Lê-Cường, 95 Route de Huế — Hanoi

Giá : 0p.40

THUỐC TRƯỜNG-SINH NGÂM RƯỢU

Cao hồ-cốt, lộc-kê, Sâm, Nhung, Tâm-gửi cây giâm, cao Kim-anh, Cam-khởi tử, Tô-hợp-hương, Đông-trùng hạ-thảo, và nhiều vị thuốc bổ quý-giá theo trong bài thuốc Trường-sinh Gia-truyền chế luyện thành bánh thuốc này. (Dùng rượu ta, rượu ty hay rượu vang tốt mà ngâm). Hương-vị rất thơm, uống ngon tuyệt-trần, không có rượu thuốc, rượu bổ nào ngo bảnh. Uống rượu này ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh-thần minh-mẫn, bền trí, nhớ lâu, bổ tinh, sinh huyết, nhan sắc quang-nhuận, trừ được các tật bệnh, suốt đời mạnh khỏe trẻ mãi không già. Bởi vậy gọi là « Bánh Trường-Sinh ».

Người khỏe mạnh uống càng tăng sức khỏe, người nọ yếu đau như kẻ dưới đây uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả : Những người đau mới khỏi, các bà sau khi mới sinh nở, người ở nơi nước độc, người bị bệnh ngã nước, bệnh phong-tích, bệnh hen, hen, xuyễn, bệnh thở, bệnh vàng da (cả trong lòng trắng cơ, mắt cũng vàng) bệnh tê thấp, bệnh nhức xương, bệnh ăn không tiêu, ngủ không được, bệnh d-tinh, mộng-tinh, thận hư, đau lưng, bốc hỏa, các ông giao-hợp yếu, các bà huyết sấu, kinh không đều, r khí hư, những người tai-tiểu không đều, nước tiểu không trong uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả.

CÁCH DÙNG : Hộp lớn (giá 1p.00) ngâm thành 3 chai (litre). Hộp nhỏ (giá 0p.35, ngâm thành một chai (litre) trong một ngày là dùng được. Mỗi chai rượu bổ này đang giá 3p00, uống hết lại chế thêm rượu vào cho đến lúc nhạt thì thôi. Nếu muốn đặc, muốn lồi, ngâm thật nhiều bánh thuốc, ít rượu, sẽ thành một thứ rượu khai-vị (apéritif) rất quý để uống trước khi ăn cơm và trước khi đi ngủ rất bổ, mà lại có tác dụng trừ được các bệnh như đã kể trên. Nếu chỉ cần ngon rượu thì uống được nhiều không say, không mệt, không bốc nhức đầu thì ngâm nhạt ít thuốc và nhiều rượu. Nam phụ lão ấu và người có thai đều dùng được. Trước khi ngâm rượu bóc bỏ bao sáp đi. Xin nhận kỹ hiệu phát 12 lay, có chánh-phủ chung nhận, của nhà thuốc Hồng-Khê

Nhà thuốc Hồng - Khê

Tổng-cục tại 88 Route de Huế (ngay trước cửa Chợ Hôm) Hanoi và có đại-lý các nơi, là một nhà thuốc có danh-tiếng của người Tây Nam đã được thưởng bội-tinh vàng và bằng cấp ban khen. Nhà thuốc Hồng-Khê, xin nhận kỹ hiệu phát 12 lay có chánh-phủ chung nhận kéo làm thuốc giả. Có bán sách Gia-Đình Y-Được và Hoa-Nguyệt Cầm-Nang. Có gửi tinh-hồn giao-ngân đi các nơi.



Thu nữa tiên

MY-VIÊN AMY 26, - HANG THAN 26 - HANOI

AI MỞ MỸ-VIÊN? HIỆU HỚT TÓC

Nên mua máy uốn tóc : 100p. — 200p. — 400p. — đến 1800p. — Máy điện Rayon Violet : 80p. — 150p.
Máy sấy tóc : 25p. — 350p. — Máy uốn lông mi : 0p.90 — 12p.00 — Máy điện Massage (sca nắn) : 9p. — 6p.
— 240p. Máy làm nở vú (ngực đàn bà) 40p. — 380p. — Máy điện kẹp mũi thành dẹt đưa 485p. —
tondense điện : 70p. — Douche pulvérisante et bains de lumière 95p. — Bain facial vapeur lumineuse :
250p. — Pulvérisateur điện 60p. — Vibro Masseur Standart 18p. — Kim uốn tóc thường : 1p.80 — 3p.80 —
9p.50 — Thuốc uốn tóc permanence : 1p. — 2p — 3p. — Parma (fabrication américaine) làm lông mi dài cong
Nếu mua máy, xin dạy cách làm cẩn thận, chắc chắn. Ami đại-lý các máy sửa đẹp Pháp — Anh — Mỹ.

Imp. Thụy-Kỳ, Hanoi Tél. 809

Le Gérant Nguyễn K. Hòa